



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA KIẾN TRÚC NỘI THẤT

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP
CUNG THIẾU NHỊ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

GVHD: CÔ NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN
SVTH: HOÀNG NHƯ Ý
MSSV: 17540501761
KHOÁ 2017-2022

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI.....	1
MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU.....	2
ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU.....	2
PHẠM VI NGHIÊN CỨU.....	2

PHẦN 1. NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN ĐỀ TÀI

1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM.....	3
1.2. PHÂN LOẠI	
• TRUNG TÂM VĂN HOÁ.....	5
• CUNG THIẾU NHI.....	5
1.3. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CUNG THIẾU NHI	6

PHẦN 2. NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN

2.1. ĐẶC TRƯNG CỦA LỨA TUỔI THIẾU NHI.....	7
2.2. NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ AN TOÀN CHO TRẺ.....	11
2.3. NHU CẦU HOẠT ĐỘNG.....	12
2.4. YẾU TỐ ĐỒ HOA.....	13
2.5. LỰA CHỌN VẬT LIỆU.....	14

PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.1. THỰC TRẠNG NHÀ THIẾU NHI CẦN THƠ	15
3.2. YẾU TỐ LỊCH SỬ- VĂN HOÁ - XÃ HỘI.....	16
3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ	
3.3.1. THIẾT KẾ NỘI THẤT CÔNG TRÌNH.....	17
3.3.2. CÁC KHÔNG GIAN CHỌN THIẾT KẾ	
• KHÔNG GIAN SẢNH ĐÓN.....	19
• KHÔNG GIAN LỚP HỌC.....	22
• KHÔNG GIAN VUI CHƠI.....	24
• KHÔNG GIAN THƯ VIỆN.....	26
3.4. YÊU CẦU THIẾT KẾ.....	28
3.5. XU HƯỚNG THIẾT KẾ.....	29
3.6. THIẾT KẾ TIỀN LỆ.....	32
3.7. PHONG CÁCH THIẾT KẾ.....	35

PHẦN 4. DỮ LIỆU KIẾN TRÚC

4.1. GIỚI THIỆU CÔNG TRÌNH.....	37
4.2. TỔNG QUAN QUY MÔ CÔNG TRÌNH.....	38
4.3. MÔI TRƯỜNG – KHÍ HẬU.....	38
4.4. HỒ SƠ HIỆN TRẠNG KIẾN TRÚC.....	41
4.5. CÁC KHÔNG GIAN KHAI TRIỂN.....	42

PHẦN 5. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

5.1. KHÔNG GIAN SẢNH ĐÓN.....	44
5.2. KHÔNG GIAN LỚP HỌC.....	44
5.3. KHÔNG GIAN VUI CHƠI.....	44
5.4. KHÔNG GIAN THƯ VIỆN.....	44

PHẦN 6. Ý TƯỞNG THIẾT KẾ.....

PHẦN 7. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ CÁC KHÔNG GIAN CHỌN

7.1. KHÔNG GIAN SẢNH ĐÓN.....	46
7.2. KHÔNG GIAN LỚP HỌC.....	47
7.3. KHÔNG GIAN VUI CHƠI.....	48
7.4. KHÔNG GIAN THƯ VIỆN.....	49

KẾT LUẬN.....

TÀI LIỆU THAM KHẢO.....

50

1.1. MỞ ĐẦU

1.1.1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

CẦN THƠ là thành phố sầm uất và phát triển nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long. Thế nhưng việc tổ chức học tập, vui chơi ngoại khoá cho lứa tuổi thiếu nhi còn rất hạn chế. Ở Cần Thơ có tất cả 3 nhà thiếu nhi phục vụ cho việc sinh hoạt, học tập, vui chơi cho trẻ nằm ở các quận Ninh Kiều, Ô Môn, Thốt Nốt nhưng tất cả đều đang bị xuống cấp trầm trọng, và quy mô cũng không đáp ứng được nhu cầu cho trẻ em trong thành phố.

Ảnh hưởng của môi trường đối với trẻ

Môi trường học tập

Chương trình đào tạo học thức ngày càng nặng, trẻ em cần phải tiếp thu nguồn kiến thức khác nhau, tốn nhiều thời gian cho việc học tập tại trường, học thêm, bài tập về nhà và áp lực học tập từ phía phụ huynh khiến các em ngày càng thụ động trong việc giao lưu với bạn bè và xã hội.

Môi trường sống

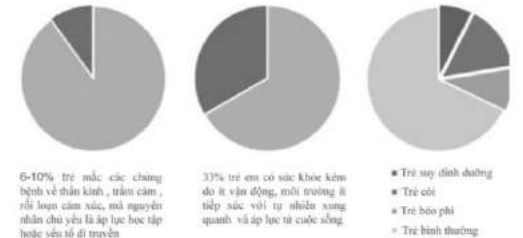
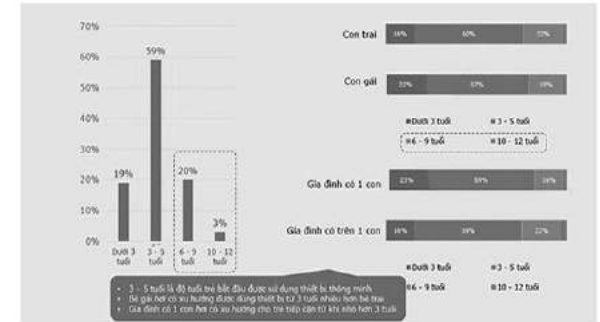
Thiếu sân chơi chung, hoặc sân chơi kém an toàn là thực trạng của rất nhiều gia đình có con nhỏ sống tại các khu đô thị. Khi đó **trẻ có xu hướng sử dụng, tiếp xúc nhiều với các thiết bị công nghệ, thì thị giác sẽ bị yếu dần đi**, điều đó sẽ ảnh hưởng xấu đến khả năng quan sát và tiếp thu của trẻ với mọi thứ xung quanh.

Theo Tiến sĩ y khoa Denize Atan, giảng viên cao cấp khoa mắt tại Đại học Bristol (Anh) cho biết: “cận thị có tốc độ gia tăng nhanh và đã trở thành một căn bệnh toàn cầu”. **Khi bị cuốn vào thế giới mạng đầy cám dỗ, trẻ được tha hồ thỏa mãn thị giác, và bỏ quên tất cả mọi thứ xung quanh, khiến trẻ trở nên thụ động, lười vận động và chậm chạp hơn.** Về lâu dài, sẽ hình thành thói quen và cả tính cách của trẻ, chúng sẽ ít chia sẻ, lười giao tiếp, sống thu mình, ích kỷ, lười tiếp xúc giao tiếp, vô cảm với mọi sự vật và sự kiện xung quanh mình.

Tiến sĩ Peter Gray – Giáo sư nghiên cứu ngành tâm lý học tại Boston College đưa ra khuyến cáo: “Sự suy giảm về cơ hội được vui chơi của trẻ nhỏ cũng đồng hành với sự suy giảm về mức độ cảm thông và sự tăng lên của thói ích kỷ”.

Do nhu cầu vui chơi học tập của trẻ em trong thành phố khá cao nhưng quận Ninh Kiều nói riêng và các quận lân cận như Bình Thủy, Cái Răng nói chung thì chỉ có 1 nhà văn hoá thiếu nhi là nhà thiếu nhi quận Ninh Kiều lại xuống cấp và không đáp ứng được nhu cầu vừa học vừa chơi của trẻ nên không ít phụ huynh đưa con tới các khu vui chơi tự phát được mở tạm bợ trên các bãi đất trống. Đường dây điện thì được nối qua loa dưới nền đất, trong khi những đứa trẻ lại vô tư chơi đùa, chưa kể đến lúc trời mưa hở điện cũng rất nguy hiểm do đa số các khu vui chơi ngoài trời tự phát đều sử dụng các thiết bị đã qua sử dụng.

Vì vậy, với sự yêu thích riêng đối với trẻ con, cũng như sự hứng thú việc nghiên cứu đề tài này mong muốn tạo nên một không gian phù hợp với nhu cầu giải trí cho các trẻ trong nội thành thành phố Cần Thơ giúp trẻ được thoải sức vận động, giao lưu, vui chơi, an toàn và thư giãn sau giờ học, mang đến cho các em 1 tuổi thơ vui vẻ, đầy kỉ niệm.



1.1. MỞ ĐẦU

1.1.2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

Tìm hiểu yếu tố cảnh quan khu vực và các công trình lân cận để phát huy tốt lợi thế cũng như tìm năng của khu vực, đưa công trình trở thành điểm thu hút người dân trong thành phố nói chung và du khách nói riêng.

Nghiên cứu yếu tố an toàn cho trẻ và đưa ra các giải pháp phù hợp.

Nắm được các kiến thức về cách thiết kế không gian vui chơi cho trẻ cũng như các nguyên lý, tiêu chuẩn thiết kế trung tâm vui chơi cho trẻ em.

1.1.3. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

Thể loại công trình trung tâm văn hoá thiếu nhi.

Trung tâm vui chơi giải trí thiếu nhi ở thành phố Cần Thơ.

Các nguyên lý, tiêu chuẩn thiết kế không gian chơi cho trẻ em.

Trẻ em trong thành phố Hồ Chí Minh.

Tâm sinh lý của trẻ trong giai đoạn phát triển.

1.1.4. PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Thể loại : Cung văn hoá thiếu nhi ở thành phố Cần Thơ.

Vị trí : Gần trung tâm thành phố Cần Thơ.

Cơ hội phát triển : Trở thành trung tâm vui chơi, học tập phục vụ trẻ em trong thành phố và là nơi tham quan của trẻ em cả nước trong tương lai.

PHẦN 1. NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN ĐỀ TÀI

1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM

Vui chơi giải trí : Theo từ điển tiếng việt Giải trí là nhu cầu hoạt động thẩm mỹ trong thời gian rảnh rỗi, là sự thanh thản về đầu óc, bay bổng về tâm hồn, con người hoàn toàn tự do, thoát khỏi những bấn khoăn lo lắng, say sưa với hoạt động giải trí. [6]
Theo từ điển xã hội học :“giải trí là một dạng hoạt động của con người, đáp ứng những nhu cầu phát triển của con người về mặt thể chất, trí tuệ và mỹ học”. Và “ giải trí không phải là nhu cầu của từng cá nhân mà còn là nhu cầu của đời sống cộng đồng” [7]
Qua đó có thể thấy vui chơi xuất hiện ở mọi nơi, mọi thể loại, mọi loại hình. Niềm vui là không có giới hạn trong cuộc sống xung quanh ta.



Thể thao



Trò chơi



Lễ hội



Hội chợ triển lãm



Phim ảnh



Nghệ thuật



Âm nhạc

PHẦN 1. NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN ĐỀ TÀI

1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM

Công trình văn hoá gồm:

Trung tâm văn hoá: là nơi tổ chức, lưu trữ và phát triển các hoạt động văn hoá, văn nghệ, lễ hội, nghiên cứu học tập, giao lưu, nhằm giữ gìn các giá trị bản sắc văn hoá của vùng miền.

Nhà thiếu nhi: là Trung tâm giáo dục ngoài nhà trường cho trẻ em do Nhà nước quyết định thành lập, Đoàn thanh niên phụ trách, được ngành văn hoá, thể dục thể thao, giáo dục, các ngành các cấp giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ, trang thiết bị hoạt động và Nhà nước cấp kinh phí.

Cung thiếu nhi thuộc loại hình trung tâm văn hoá phục vụ trẻ em bao gồm những hoạt động nghệ thuật sáng tạo, huấn luyện thể thao và cả hoạt động ngoại khóa của **Đội thiếu niên tiền phong** và trẻ em tuổi đến trường.

Giải trí – vận động – sáng tạo: là hoạt động chính của công trình, sau các giờ học ở trường đây là nơi an toàn để trẻ thoải mái vui chơi, tự do khám phá, bộc lộ năng khiếu, trải nghiệm thực tế từ các club cũng như các lớp học năng khiếu được tổ chức giảng dạy.

Trung bày triển lãm: trưng bày công nghệ khoa học, nghệ thuật tương tác, thành tựu của trung tâm, các sản phẩm sáng tạo của trẻ. Thông qua các buổi triển lãm giúp trẻ có cảm thụ nghệ thuật tốt hơn, tiếp cận với nhiều nền văn hóa, nhiều khía cạnh nghệ thuật mới lạ.

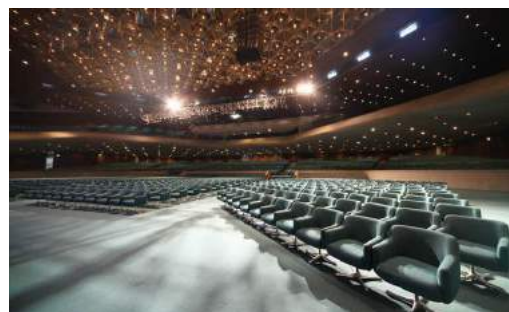
Giao lưu: Ngoài ra các hoạt động còn giúp trẻ giao lưu vui chơi cùng nhau, qua đó dần hoàn thiện các kỹ năng mềm.



Trung tâm Văn hóa & Nghệ thuật Phúc Châu, Trung Quốc.



Nhà văn hoá thiếu nhi thành phố Hồ Chí Minh.



Trung tâm Hội nghị Quốc tế Philippines với sức chứa lớn lên tới 3.500 người.



Cung thiếu nhi Đà Nẵng.



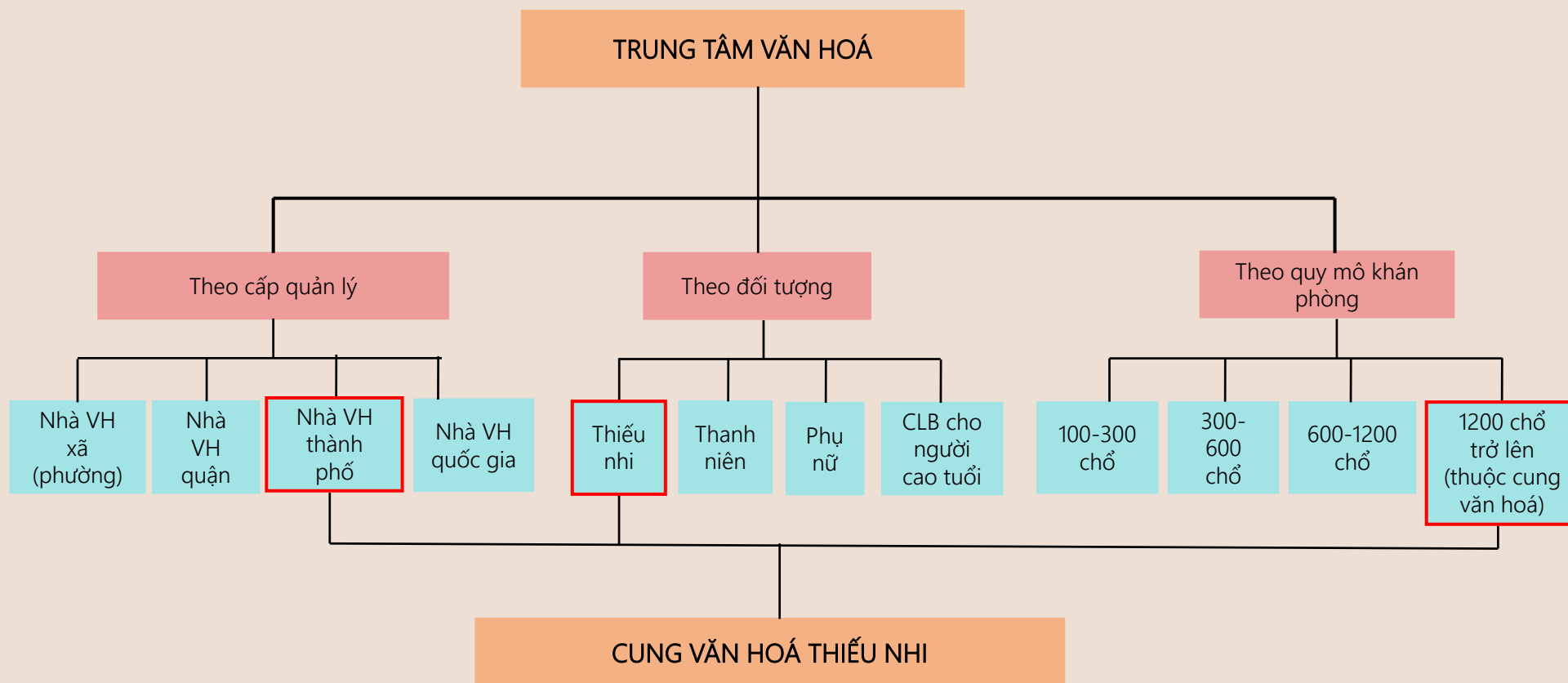
Khu vui chơi Shenzhen Neobio Family Park, Thâm Quyến, Trung Quốc.



PHẦN 1. NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN ĐỀ TÀI

1.2. PHÂN LOẠI

Phân loại trung tâm văn hoá



1.3. Các hoạt động của cung thiếu nhi



Hoạt động học tập

Là 1 trong các hoạt động chính của cung thiếu nhi. Nơi các em có thể tham gia các khoá học ngoài chương trình học trên lớp như khoá học kỹ năng sống, khoá học múa, hát, qua đó giúp các em tìm hiểu và phát triển được kỹ năng cũng như năng khiếu của mình, tạo cơ hội cho trẻ giao lưu cùng bạn bè.



Hoạt động dịch vụ ăn uống

Là hoạt động cung cấp bổ sung năng lượng trong quá trình vui chơi học tập tại đây.



Hoạt động tổ chức các cuộc thi năng khiếu

Các cuộc thi hát, thiết kế thời trang, các buổi giao lưu,... thường xuyên được tổ chức tại cung thiếu nhi. Các hoạt động giúp mọi người gắn kết và chia sẻ với nhau, tạo nên một môi trường lành mạnh và phát triển.



Hoạt động quản lý

Là hoạt động của ban quản lý và nhân viên làm việc trong công trình bao gồm các hoạt động quản lý và phát triển các dịch vụ, kiểm tra giám sát an ninh cũng như bảo trì, sửa chữa các thiết bị có trong công trình.



Hoạt động vui chơi, giải trí

Đây cũng là một hoạt động chính của cung thiếu nhi. Tại đây, mọi người có thể thoải mái vui chơi, tự do khám phá, trải nghiệm các hoạt động từ trong ra ngoài công trình.

2.1. ĐẶC TRƯNG CỦA LỨA TUỔI THIẾU NHI

THIẾU NHI

Theo định nghĩa của Từ điển tiếng Việt, thiếu nhi là trẻ em thuộc độ tuổi từ 5-16 tuổi. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng, “thiếu nhi” được dùng với nghĩa tương đương với “trẻ em”. Gần nghĩa với “thiếu nhi”, trong tiếng Việt có nhiều từ, chẳng hạn: trẻ con, trẻ thơ, trẻ nhỏ, con nít... Những từ này thường được dùng với nghĩa chung chung, ít có sự giới hạn độ tuổi rõ ràng. Ở giai đoạn này trẻ em bắt đầu hình thành nhận thức đối với thế giới xung quanh và bắt đầu phản hồi lại. Do ở giai đoạn đầu của một đời người nên thiếu nhi cần nhận được sự quan tâm chăm sóc một cách tinh tế từ người lớn.



CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

5-6 tuổi: Độ tuổi này trẻ đã bắt đầu có nhận thức về nơi chốn. **Cảm nhận của trẻ thông qua đôi bàn tay và cơ thể của chúng.** Ở tuổi này trẻ em đã bắt đầu phân biệt đúng sai.

7-9 tuổi: Độ tuổi này đánh dấu **sự xuất hiện nhận thức của trẻ về không gian.** Chúng đã có thể tự tạo ra không gian cho bản thân mình. Trẻ ở tuổi này cũng đã hiểu được về nguyên tắc và luật lệ, đã nhận ra mình thuộc về một nhóm xã hội như một nhóm hay một lớp.

10-12 tuổi: Đây là độ tuổi gần với giai đoạn dậy thì. Sự hình thành nhận thức đã đủ để trẻ hiểu được sự vật qua lời nói của người lớn và học hỏi rất nhanh. Độ tuổi này mặc dù bắt đầu có chuyển biến về cơ thể nhưng tâm lý vẫn rất trẻ con, vẫn **thích khám phá những thứ mới mẻ.**

12-16 tuổi: Ở độ tuổi này các em đặc biệt quan tâm hơn đến diện mạo. Muốn tự quyết định về các vấn đề liên quan đến bản thân mình. Đây là **giai đoạn phát triển mạnh về tư duy trừu tượng, kỹ năng nhận thức** cao hơn về hành vi của mình.



2.1. ĐẶC TRƯNG CỦA LỨA TUỔI THIỂU NHI

TÂM LÝ CỦA TRẺ EM

Tâm lý trẻ em là một phần quan trọng của tâm lý học phát triển, nó rất rộng lớn và là chủ đề được nhiều nhà tâm lý học quan tâm nghiên cứu. Ngành này tập trung vào việc nghiên cứu quá trình tâm lý của những đứa trẻ từ khi sinh ra cho đến khi chúng thành niên. Nhưng trong đó, các nhà nghiên cứu đặc biệt quan tâm đến những thay đổi tâm lý xảy ra trong thời thơ ấu của trẻ.

Phạm vi nghiên cứu bao gồm các kĩ năng vận động, phát triển nhận thức, kĩ năng ngôn ngữ, thay đổi về mặt xã hội, phát triển tình cảm... Hoạt động chủ đạo của trẻ giai đoạn này là học tập và vui chơi. Đây là giai đoạn rất thuận lợi cho sự phát triển trí tuệ của trẻ nên cần kết hợp hài hòa giữa chơi và học. Đời sống cảm xúc, tình cảm của trẻ tuổi thiếu nhi rất phong phú. Cơ bản là mang tính tích cực. Tư duy của trẻ giai đoạn 6-12 tuổi này vẫn chủ yếu mang tính trực quan hành động. Tức là thông qua hành động tác động lên vật chất, mô hình, hình ảnh... để giải quyết các vấn đề.

Ở độ tuổi này trẻ rất dễ bị rối nhiễu tâm lý hay còn gọi là rối nhiễu tâm lý trẻ tuổi thiếu nhi (6-12 tuổi)

Về vận động ngôn ngữ: trẻ có thể vụng đọc, bị nói lắp.

Về tình cảm và quan hệ đối xử với người khác: Xuất hiện cảm giác lo âu, tự ti.

Về trí tuệ: có thể xuất hiện việc trí nhớ kém, học sút, lưu ban.

Về tính cách: một số trẻ có biểu hiện hung tính.

Như vậy, điểm nổi bật trong tâm lý trẻ tuổi thiếu nhi (6-12 tuổi) là: Việc phát triển tư duy của trẻ dựa trên sự kết hợp giữa học và chơi. Đặc biệt, trẻ sẽ tiếp thu nhanh những kiến thức thông qua hình ảnh, đồ vật thực tế... Từ những tâm lý đó của trẻ giai đoạn học tiểu học mà người lớn có cách thức phù hợp để giáo dục trẻ.

Quan điểm của trẻ

Trẻ em và người lớn nhìn và nhận thức thế giới khác nhau và sử dụng không gian mở khác nhau và sử dụng không gian mở khác nhau. Khi thiết kế khu vực cho trẻ em chúng ta nên xác định theo nhu cầu và mong muốn của trẻ.

Người lớn chỉ tập trung vào cách sử dụng không gian và họ biết nó là gì. Mặt khác, đối với trẻ em không gian có ý nghĩa như thế nào và cách chúng gặp gỡ và trải nghiệm nó quan trọng hơn.

Đối với trẻ em, thế giới "thực" thường phục vụ cho thế giới tưởng tượng "

Ví dụ, trong khi người lớn thích nhìn hồ nước, cây cối, bãi cỏ, thì đây chính là một trải nghiệm thính giác, vị và khứu giác cho trẻ em. "Đó là thông qua tiếp xúc cơ thể " .

2.1. ĐẶC TRƯNG CỦA LỬA TUỔI THIẾU NHI

Những vũng nước mà người lớn tránh là nơi trẻ nhỏ thích nhảy bổ vào mà không cần quan tâm đến việc mình có thể bị ướt. Những ngọn đồi xanh tươi tốt mà người lớn thích nhìn là nơi để lăn xuống, cảm nhận thảm cỏ mềm ướt, ngửi mùi xanh của nó đối với một đứa trẻ, một trải nghiệm rơi tự do lộn xộn vòng qua. Người lớn thích những nơi sạch sẽ và được đảm bảo các yếu tố vệ sinh thay vì những nơi ẩm ướt và đất cát không thường xuyên xuất hiện trong không gian. Tuy nhiên, trẻ em là một trong những đối tượng sử dụng môi trường nhưng lại cực kỳ thích thú với những yếu tố nước, đất và cát.

TÂM LÝ HỌC VỀ MÀU SẮC

Màu sắc có một tác động rất sâu sắc đối với tinh thần của chúng ta; nếu không thì tại sao chúng ta lại nói về những từ trong tiếng Anh để mô tả màu sắc "black moods" (tâm trạng khó chịu), "feeling blue" (cảm thấy chán nản), "seeing red" (nổi giận), hoặc "sunny disposition" (tính khí vui vẻ). Trẻ em thì lại rất nhạy cảm như bất kì một người nào khác đối với màu sắc vì thế mà cần đưa ra một số ý nghĩ đối với các màu sắc xung quanh bé.

Ngoài việc ảnh hưởng đến tâm trạng, cảm xúc và hành động của chúng, màu sắc còn ảnh hưởng đến môi trường xung quanh cũng như mức độ lớn hay nhỏ, lạnh hay ấm được cảm nhận. Màu sắc là công cụ được trẻ em sử dụng phổ biến nhất để thể hiện cảm xúc và suy nghĩ của mình. Mặc dù sở thích của trẻ em thể hiện một điểm chung chung dựa trên nhóm tuổi, nhưng lựa chọn màu sắc của chúng có thể khác nhau dựa trên tâm trạng, cách chúng thể hiện bản thân và cảm xúc của chúng.

Như với tất cả mọi người, trẻ em cũng là những sinh vật có trí tuệ "tâm lý và sinh lý". Trẻ sử dụng các giác quan của mình để tạo điều kiện giao tiếp với môi trường xung quanh. Chúng sử dụng thị giác cùng với ánh sáng và màu sắc cũng như các yếu tố môi trường thị giác khác để giao tiếp. Theo các nghiên cứu, màu sắc có tầm quan trọng thiết yếu trong sự phát triển nhận thức và kỹ năng vận động của trẻ em.



Một khu vườn đá và những tảng đá trong vườn được thiết kế thẩm mỹ cho người lớn là các yếu tố chỗ ngồi, leo trèo, qua lại xung quanh của trẻ em (Ảnh Acar, H., Trabzon, Thổ Nhĩ Kỳ)



Một thiết bị cong do người lớn thiết kế để thẩm mỹ hoặc ngồi trong trung tâm mua sắm có thể là thành phần chơi cầu trượt cho trẻ em (Ảnh Acar, H., Trabzon, Thổ Nhĩ Kỳ)



Tượng trưng cho sự mạnh mẽ, năng động, thú vị.



Tượng trưng cho sự vui vẻ, phấn khích.



Tượng trưng cho sự hạnh phúc, vui vẻ, sáng tạo.



Tượng trưng cho sự hài hoà, an toàn, cân bằng, phát triển.



Tượng trưng cho sự tin tưởng, tự tin, hy vọng.



Tượng trưng cho sự dễ chịu.



Tượng trưng cho sự sang trọng, sáng tạo, bí ẩn.

2.1. ĐẶC TRƯNG CỦA LỬA TUỔI THIẾU NHI

TÂM LÝ HỌC VỀ MÀU SẮC

Màu sắc là một yếu tố quan trọng trong sở thích của trẻ em. Sở thích về màu sắc mang tính cá nhân. **Trẻ nhỏ yêu thích màu sắc tươi sáng.** Vào những năm 1960, một số nhà giáo dục học cho rằng trẻ em chỉ có thể cảm nhận được các màu chính. Ngày nay, người ta tin rằng họ đang kích thích quá mức. Màu sắc mạnh có thể được sử dụng trong không gian nhỏ. Tuy nhiên, trong không gian rộng lớn mà chúng ta dành nhiều thời gian hơn, sẽ tốt hơn nếu sử dụng màu nhẹ nhàng ổn định tâm trạng. Trẻ em trên 6 tuổi ưa thích các màu sắc khác biệt và ấm áp (đỏ, vàng và cam). Ở độ tuổi này, chúng được dẫn dắt bởi hoạt động, không bị dẫn dắt bởi cảm giác hay suy nghĩ. Các bé trai thích màu đỏ hơn các bé gái vì màu tương hợp với hành vi của chúng. Trẻ lớn hơn thích màu xanh lam. Ngoài sở thích cá nhân, màu sắc còn có tác dụng điều trị mạnh mẽ (Day và Midbjer, 2007). Sự lựa chọn màu sắc dường như thay đổi theo độ tuổi. H. Friedling, trong nghiên cứu của ông được thực hiện vào năm 1974, cho thấy sở thích về màu sắc của trẻ em theo độ tuổi. Theo nghiên cứu này, các màu phổ biến và không phổ biến khác nhau như sau (Gür và Zorlu, 2002):

Màu sắc phổ biến:

5-8 tuổi: Hồng tím, đỏ, hồng, hoa cà, vàng chanh.

9-10 tuổi: Tím, hồng, đỏ, xanh ngọc, đỏ cam, cà phê.

11-12 tuổi: Xanh lá cây, xanh dương nhạt, đỏ, tím.

13-14 tuổi: Xanh lam nhạt (nam tính), đỏ (nữ tính), xanh lam, xanh lá cây, cam, cam đậm.

Màu sắc không phổ biến:

5-8 tuổi: Đen, trắng, xám, nâu sẫm.

9-10 tuổi: Xám, nâu sẫm, đen, xanh gỉ, xanh lam.

11-12 tuổi: Xanh ô liu, xanh gỉ sắt, tím, tử đinh hương.

13-14 tuổi: Xanh gỉ sắt, nâu, nâu sẫm.

Bản chất của việc lựa chọn màu sắc quyết định cách tạo ra cho trẻ một không gian chơi lành mạnh và tràn đầy sáng tạo. Chọn ra màu sắc thể hiện được tốt nhất cá tính của trẻ là điều cần thiết trong việc xây dựng một trung tâm vui chơi giải trí chân thực, và nên là một sự lựa chọn dựa trên sở thích. Bằng cách hiểu được tâm lý học màu sắc, ta có thể đưa ra lựa chọn dựa trên sự nhìn nhận sâu sắc thu thập được từ những khảo sát khoa học. Như vậy, chúng ta mới tìm ra được giải pháp về màu sắc như thế nào mới phù hợp với trẻ.

2.2. NHỮNG VẤN ĐỀ AN TOÀN CHO TRẺ



CÁC YẾU TỐ GÂY NGUY HIỂM CHO TRẺ:

Điện: Việc lắp đặt, sử dụng điện rất quan trọng, nếu không để ý sẽ dễ dàng gây cháy nổ, chập mạch. Trẻ em thì hay tò mò, nên khi có sự cố rất có khả năng bị thương.

Lửa: Những nơi có ổ điện hoặc nơi có thể phát sinh ra nhiệt độ cao nếu không được lắp đặt hệ thống an toàn rất có nguy cơ gây bỏng, thương tích cho trẻ.

Chất hoá học: Là việc tiếp xúc với môi trường hoặc vật liệu hoá học mà mắt thường không thể thấy được, gây kích ứng da cũng như các bộ phận khác trên cơ thể.

Sinh lý: Là việc sử dụng các vật dụng có kết cấu kém hoặc sai kích thước một thời gian sẽ gây ra căng thẳng khó chịu ở một số bộ phận trên cơ thể.

Vệ sinh: Là khi môi trường chơi có chứa các sinh vật gây hại được phát triển từ việc thiếu thiết bị hệ thống thông gió làm tăng khả năng phát triển của vi khuẩn.



GIẢI PHÁP:

Điện: Sử dụng các loại ổ điện có chốt bảo vệ, sử lý các mối nối điện kỹ càng, tuân thủ các nguyên tắc khi lắp đặt thiết bị điện.

Lửa: Lắp đặt các hệ thống báo cháy, chữa cháy theo TCVN 2622:1995. Đảm bảo trẻ em cách xa các nguồn phát sinh nhiệt nguy hiểm. Nhanh chóng sơ tán khi có hoả hoạn.

Chất hoá học: Sử dụng các loại vật liệu an toàn, bề mặt nhẵn, nên sử dụng các loại vật liệu thân thiện với môi trường.

Sinh lý: Lựa chọn vật dụng phù hợp đạt tiêu chuẩn về kích thước.

Vệ sinh: Thường xuyên vệ sinh khử khuẩn các không gian, không tạo những nơi ẩm ướt dễ phát sinh vi khuẩn, đảm bảo thông gió theo TCVN 5687:2010.



PHẦN 2. NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN

2.3. NHU CẦU HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ:

Tùy vào từng độ tuổi khác nhau nên nhu cầu hoạt động cũng khác nhau



3-5 YEARS OLD



Cầu võng nhún nhảy



Quảng trường phun nước



Nhà trên cây



Lễ hội diễu hành



Cà phê gia đình



Bức tường hội họa

6-7 YEARS OLD



Trò chơi pháo đài



Nghịch nước cạn



Âm nhạc sắp đặt



Cây cầu vui vẻ

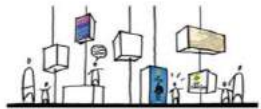


Chơi bên dưới hầm



Biểu diễn kịch

8-12 YEARS OLD



Tương tác đa phương tiện



Bãi xe ẩn



Nhảy với tưng



Biểu diễn đường phố



Nông trại trẻ em



Chợ thủ công

2.4. YẾU TỐ ĐỒ HỌA:

Bảng chỉ dẫn (Signage)

Bảng chỉ dẫn là thiết kế hoặc sử dụng các biển hiệu và biểu tượng để truyền đạt một thông điệp đến một nhóm cụ thể, thường là cho mục đích tiếp thị hoặc một loại vận động.

Các loại biển báo chính là:

Bảng chỉ dẫn bên ngoài

Biển báo nội thất

Bảng hiệu kỹ thuật số

Trong ba loại này có tất cả các bộ phận dưới đây:

Biển thông tin (Informational signs)

Những dấu hiệu này cho thấy thông tin quan trọng để mọi người biết và nhận ra nó càng sớm càng tốt. Các dấu hiệu thông tin có thể chỉ đạo, thông báo, cảnh báo hoặc tư vấn cho mọi người.

Biển chỉ đường (Directional signs)

Hướng mọi người tìm đến đích một cách dễ dàng nhất.

Biển báo an toàn (Health and safety signs)

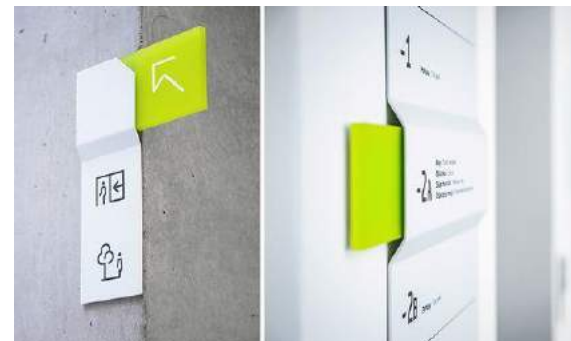
Biển báo cho họ biết vị trí của chúng, lối thoát hiểm khẩn cấp phải đi theo con đường nào.

Biển quy định

Có các biển báo quy định để chỉ ra các luật và quy tắc cụ thể cần được tuân theo trong khoảng thời gian mà chúng chỉ ra, có thể là vĩnh viễn hoặc trong một khung thời gian cụ thể.

Biển tìm đường

Đặc biệt là trong các tòa nhà lớn, biển báo chỉ đường giúp mọi người tránh bị lạc và giảm bớt sự thất vọng bằng cách giúp họ tìm thấy thứ họ cần một cách nhanh chóng.



2.5. SỬ DỤNG VẬT LIỆU TRONG KHÔNG GIAN CUNG THIẾU NHI:

Do đối tượng phục vụ chính trong công trình là thiếu nhi nên việc lựa chọn vật liệu phù hợp cho từng không gian giúp việc tiếp cận cũng như sử dụng an toàn, dễ dàng hơn cho trẻ.

Những loại vật liệu được sử dụng làm khu vui chơi trẻ em phổ biến nhất bao gồm **gỗ, nhựa, composite, lưới và xốp mềm (Mút mềm)**. Một số sân chơi ngoài trời có thể sử dụng thép làm vật liệu chính vì thiết bị làm bằng vật liệu này sẽ bền hơn. Đối với **khu vui chơi trong nhà thiết bị được lắp trong đó có xu hướng sử dụng vật liệu là loại mềm hoặc xốp mềm.**

VẬT LIỆU GỖ

Hầu hết các khu vui chơi trong nhà, cũng như các thiết bị khu vui chơi trẻ em trong nhà, được làm bằng sợi gỗ kỹ thuật (EWF). Loại vật liệu này có thể làm cho sân chơi và các thiết bị bền hơn. Các thống kê đã tiết lộ rằng **vật liệu được làm từ gỗ thân thiện với môi trường và các đồ chơi được làm bằng gỗ nếu được bọc lớp mút mềm và lớp áo Pvc nhiều màu, điều này sẽ tạo trò chơi mềm và an toàn, thậm chí hơn cho bé thích thú vui chơi.**

VẬT LIỆU LÀM TỪ MÚT XỐP

Việc lựa chọn vật liệu để làm khu vui chơi trẻ em nên sử dụng MÚT có mật độ đàn hồi cao để làm đệm lót cho tất cả các thiết bị chơi mềm và có khả năng duy trì hình dạng của nó trong nhiều năm sau khi chơi liên tục.

Simili PVC được sử dụng để bọc thiết bị tạo cảm giác mềm mại an toàn hơn khi trẻ sử dụng. Bên cạnh đó vải simili có rất nhiều màu sắc khác nhau có thể kết hợp tạo sự thu hút cho trẻ.

VẬT LIỆU LÀM TỪ NHỰA

Nhựa PP (một dạng phổ biến của nhựa nguyên sinh): là loại nhựa cứng, có độ bền cao, không bị kéo giãn; không màu, không mùi, không vị và không độc hại đến sức khỏe.

SÀN CAO SU EPDM – VẬT LIỆU LÓT SÀN

Do đặc tính mềm mại và có độ đàn hồi tốt, bề mặt sàn cao su EPDM mang lại cảm giác thoải mái khi đi dưới chân. Mặt khác, sàn cao su cũng dễ dàng để vệ sinh làm sạch và bảo trì.

Thảm văn phòng

Với đặc tính chống trơn trượt, hạn chế được tiếng ồn kèm theo đó là sự đa dạng mẫu mã, chủng loại, màu sắc khác nhau, lót sàn bằng thảm văn phòng thích hợp sử dụng cho thư viện, những nơi hạn chế tiếng ồn.

Sơn epoxy được biết đến với nhiều khả năng tuyệt vời như: **chống thấm, chống mài mòn, có độ thẩm mỹ cao,...** Đặc biệt trong đó là khả năng **chống trơn trượt**. Những khu vực như tầng hầm, ram dốc hay những nhà xưởng cần phải đi lại nhiều rất thích hợp thi công sơn epoxy chống trơn trượt.



3.1. THỰC TRẠNG CUNG THIẾU NHI CẦN THƠ:



NHÀ VĂN HOÁ THIẾU NHI

Là nơi phục vụ các hoạt động học tập vui chơi cho thiếu nhi, đáp ứng cho 4000 trẻ em. Nhưng thực trạng thiếu nhi trong toàn quận là hơn 16000 trẻ. Bên cạnh đó nhà văn hoá thiếu nhi quận Ninh Kiều còn phục vụ cho các trẻ em ở các quận lân cận như Bình Thủy, Cái Răng (nơi chưa có nhà văn hoá thiếu nhi). Vì thế nhà văn hoá thiếu nhi quận Ninh Kiều lúc nào cũng trong tình trạng quá tải và không thể phục vụ hết cho trẻ e trong thành phố.

Do nhu cầu vui chơi học tập của trẻ em trong thành phố khá cao nhưng quận Ninh Kiều nói riêng và các quận lân cận như Bình Thủy, Cái Răng nói chung thì chỉ có 1 nhà văn hoá thiếu nhi lại xuống cấp và không đáp ứng được nhu cầu vừa học vừa chơi của trẻ nên không ít phụ huynh đưa con tới các khu vui chơi tự phát được mở tạm bợ trên các bãi đất trống. Đường dây điện thì được nối qua loa dưới nền đất, trong khi những đứa trẻ lại vô tư chơi đùa, chưa kể đến lúc trời mưa hở điện cũng rất nguy hiểm do đa số các khu vui chơi ngoài trời tự phát đều sử dụng các thiết bị đã qua sử dụng.



3.2. YẾU TỐ LỊCH SỬ - VĂN HÓA – XÃ HỘI:

TÌM HIỂU VỀ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Cần Thơ là một thành phố trực thuộc trung ương của Việt Nam, là thành phố sầm uất và phát triển nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long. Cần Thơ hiện là đô thị loại I, là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục và thương mại của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Cần Thơ là thủ phủ và là đô thị hạt nhân của miền Tây Nam Bộ từ thời Pháp thuộc, nay tiếp tục là trung tâm kinh tế của vùng Đồng bằng Sông Cửu Long. Ngoài đặc trưng về địa lý là đầu mối giao thông quan trọng giữa các tỉnh trong khu vực, thành phố Cần Thơ còn được biết đến như **một đô thị miền sông nước**. Thành phố có **hệ thống sông ngòi chằng chịt, diện tích vườn cây ăn trái và đồng ruộng rộng lớn, nổi tiếng với Bến Ninh Kiều, Chợ nổi Cái Răng một nét sinh hoạt đặc trưng văn hóa Nam Bộ**.

Các nét đặc trưng trong văn hoá tiêu biểu nhất của Cần Thơ là:

Văn hoá chợ nổi

Nói đến Cần Thơ không thể nhắc đến chợ nổi và tiêu biểu là chợ nổi Cái Răng. Chợ nổi là nơi chuyên trao đổi, mua bán các loại nông sản, các loại trái cây, hàng hoá, thực phẩm, ăn uống và là những địa điểm tham quan đặc sắc nhất của Cần thơ

Văn hóa miệt vườn

Là một thủ phủ miệt vườn sông nước Cửu Long, Cần Thơ là nơi tập trung của nhiều vườn trái cây xanh mát, tươi tốt, trĩu quả quanh năm. Hiện nay du lịch miệt vườn được xem là một nét đặc trưng của văn hóa Cần Thơ và thu hút được nhiều du khách đến thăm quan. Cái vườn trái cây ở Cần Thơ vô cùng rộng lớn như nổi tiếng với nhiều loại trái cây, đặc sản và hoạt động đậm chất Nam Bộ nhất là vườn trái cây thuộc huyện Phong Điền.

Con người

Cần Thơ không nhộn nhịp như Sài Gòn, cổ kính như Hà Nội hay trầm tư như Huế mà mang đậm đặc trưng sông nước miệt vườn, cuộc sống bình dị, chất phác, đơn giản. Tình người rất đỗi ân tình, sống chan hòa.

Lễ hội



Thành Phố Cần Thơ



Lễ hội chùa Ông



Lễ hội bánh dân gian Nam Bộ



Lễ hội hoa đăng Cần Thơ



Lễ hội Chol Chnam Thmay của người Khmer

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ 3.3.1. THIẾT KẾ NỘI THẤT CÔNG TRÌNH



Về ánh sáng:

Ánh sáng là một trong những yếu tố quan trọng bậc nhất khi thiết kế nội thất nói chung và thiết kế khu vui chơi giải trí nói riêng. Đặc biệt là không gian khu vui chơi giải trí cho trẻ em trong nhà. Ánh sáng quyết định đến chất lượng không gian, mang đến sự hài hòa, rộng rãi hay thoải mái cho trẻ.

Nên lựa chọn nguồn sáng có hiệu suất cao, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ lâu và hình thức chiếu sáng hợp lý

Khi lắp đặt hệ thống chiếu sáng cần đảm bảo an toàn tránh xảy ra sự cố, phải thuận lợi cho việc thay thế, và đảm bảo tính an toàn về điện, sử dụng nguồn sáng chất lượng cao, tốt nhất.[3]



Về nhiệt độ và sự thông thoáng

Phương pháp làm mát – tiêu chuẩn thiết kế khu vui chơi giải trí đạt chất lượng. Đảm bảo không gian thoáng, hạn chế tối đa sự ngột ngạt khiến người dùng khó chịu. Đặc biệt đối với khu vui chơi trẻ em, cần đảm bảo không gian đủ rộng, thông khí.

Khu vui chơi giải trí trong nhà cần được làm mát bằng hệ thống máy lạnh công nghiệp. Khu vui chơi là nơi tập trung đông người, có diện tích rộng vì thế hệ thống làm mát hiệu quả sẽ mang đến môi trường thoải mái khi khách hàng sử dụng dịch vụ.[3]



Về cổng tường rào khu vui chơi giải trí

Kích thước cổng chính của khu vui chơi giải trí cũng cần phải phù hợp với quy mô, diện tích, kiểu dáng theo chủ đề thiết kế của khu vui chơi.

Cổng chính nên được thiết kế mở vào bên trong, không nên mở ra ngoài. Điều này giúp cho các dòng năng lượng đi vào nhà một cách dễ dàng. Trường hợp khu vui chơi giải trí có diện tích nhỏ thì có thể thiết kế cổng ra vào bằng cách kéo sang trái hoặc kéo sang phải.

Tường rào được làm từ vật liệu chắc chắn, có độ bền cao. Tuy nhiên không sử dụng loại tường có cạnh sắc nhọn để gây tổn thương đến trẻ em.



Về chủ đề trang trí

Một chủ đề hấp dẫn, độc đáo sẽ là điểm nhấn cho khu vui chơi giải trí. Thiết kế khu vui chơi giải trí theo chủ đề sống động thông qua một thế giới nhân tạo kích lệ khả năng trí tưởng tượng của trẻ.

Màu sắc thiết kế khu vui chơi cho trẻ em nên là màu sắc tươi sáng, rạng rỡ của không gian sẽ khiến các bé cảm thấy thích thú, dễ chịu hơn.

Nên lựa chọn những màu sắc nổi bật như xanh lá cây, xanh da trời, trắng, vàng nhạt là những lựa chọn tuyệt vời cho bất kỳ khu vui chơi giải trí nào. Các màu nóng hoặc màu trầm cũng có thể sử dụng trong thiết kế khu vui chơi nhưng cần phối hợp thật khéo léo để tránh cảm giác nặng nề, bức bối.

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ 3.3.1. THIẾT KẾ NỘI THẤT CÔNG TRÌNH

Lựa chọn đồ chơi theo từng lứa tuổi đảm bảo an toàn

Đối với trẻ em ở các độ tuổi khác nhau lựa chọn thiết bị và phương tiện vui chơi cũng sẽ khác nhau. Cần cân nhắc để đạt được mục tiêu đáp ứng đa dạng đồ chơi cho từng độ tuổi. Các phương tiện vui chơi và giải trí phù hợp với nhiều lứa tuổi có thể vui chơi cùng nhau.

Đa dạng thiết bị vui chơi dành cho trẻ em

Thiết bị vui chơi dành cho trẻ em cũng rất đa dạng mang đến cho trẻ sự khám phá những điều mới mẻ. Khả năng chơi của thiết bị vui chơi dành cho trẻ em cũng rất quan trọng. Các đồ chơi cho khu vui chơi giải trí với các trải nghiệm mang tính tương tác, vui chơi đồng đội sẽ được sử dụng phổ biến ở khu vui chơi vận động trẻ em.

Thiết kế khu vui chơi giải trí theo từng khu vực

Tại các trung tâm giải trí có quy mô lớn với đa dạng người chơi lớn nhỏ, nhà điều hành sẽ phải thiết kế theo từng khu vực và giới hạn người sử dụng theo chiều cao. Ví dụ: khu vực trẻ dưới 1m không thể vào, khu vực trẻ dưới 1.2m không thể vào, khu vực khuyến cáo người bệnh tim mạch,.... Đảm bảo mức độ an toàn cao nhất cho người sử dụng.[4]

Việc phân khu chức năng khi thiết kế khu vui chơi giải trí là một việc hết sức quan trọng. Việc phân khu chức năng của sân chơi sẽ giúp việc quy hoạch sân chơi hợp lý sẽ khiến các thiết bị vui chơi được đặt vào đúng chỗ và hiệu suất sử dụng không gian cao hơn. Sự phân biệt rõ ràng giữa không gian và chức năng của khu vui chơi giải trí cũng giúp cho khu vực bên trong của sân chơi trở nên khác biệt, thể hiện sự chuyên nghiệp giúp sân chơi có thể ngăn cách giữa nội và ngoại thất một cách an toàn và hiệu quả, đảm bảo an toàn của tham gia tham gia vui chơi.

Về màu sắc [5]

Sự lựa chọn màu sắc dường như thay đổi theo độ tuổi. H. Friedling, trong nghiên cứu của ông được thực hiện vào năm 1974, cho thấy sở thích về màu sắc của trẻ em theo độ tuổi. Theo nghiên cứu này, các màu phổ biến và không phổ biến khác nhau.

Từ đó suy ra việc lựa chọn màu sắc phù hợp với các không gian cho trẻ là điều rất cần thiết, phải nắm bắt được tâm lý của trẻ để đưa ra một thiết kế tối ưu nhất.

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

- KHỐI ĐÓN TIẾP- SẢNH
NGUYÊN LÝ



Không gian reception của Loong Swim Club, Tô Châu, Trung Quốc.

Tính chất: khối đón tiếp là nơi đón tiếp khách, là bộ mặt của trung tâm, là nơi chuyển tiếp không gian chơi cho trẻ, cần được thiết kế lối đi thông thoáng, rộng rãi.
Thiết kế sảnh, sảnh tầng, hành lang (giao thông ngang), không gian chuyển tiếp phải đảm bảo lưu thông trong công trình và tính đến khả năng thoát người ra khu vực an toàn khi có sự cố.
Diện tích sảnh dựa vào số lượng khách hàng ra vào tối đa tại một thời điểm nhất định.
Khối đón tiếp gồm các khu chức năng như: quầy tiếp tân, quầy bán vé, khu gửi đồ, khu ngồi chờ, cửa hàng, shop lưu niệm, khu trưng bày,...

Quầy tiếp tân, bán vé: nằm ở vị trí giao thông thuận lợi khách hàng dễ dàng tiếp cận mua vé cũng như dễ dàng di chuyển qua các khu vực giữ đồ, ngồi chờ...
Kích thước: cao trung bình 1.1m, chiều dài quầy tính theo số lượng quy mô trung tâm văn hóa.
Khoảng lùi cho lối giao thông sau quầy 1.2m – 2m.
Mặt quầy không nên sử dụng vật liệu phản chiếu ánh sáng.
Mặt bàn nhân viên tiếp tân làm việc nên được chiếu sáng đồng đều.

Khu gửi đồ: bố trí gần lối vào chính, khách hàng dễ tiếp cận, lưu trữ áo mũ,...

Khu ngồi chờ: khu ngồi chờ miễn phí, khách hàng có thể nghỉ ngơi trong khi chờ nhận vé hoặc sau khoảng thời gian vui chơi. Vị trí đẹp, rộng rãi.



Khu thay giày của Loong Swim Club, Tô Châu, Trung Quốc



Khu ngồi chờ của The Mixc Nanning, Quảng Tây, Trung Quốc



Lối vào Shenzhen Neobio Family Park, Thâm Quyển, Trung Quốc

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

• KHỐI ĐÓN TIẾP- SẢNH

TIÊU CHUẨN

Trong nhà và công trình công cộng, sảnh được tính toán theo chỉ tiêu diện tích từ 0,2 m²/người đến 0,3 m²/người. [3]

Chiều rộng hành lang được tính toán theo yêu cầu thoát hiểm, phòng cháy và đảm bảo yêu cầu sau:

Với hành lang bên: không nhỏ hơn 1,8 m;

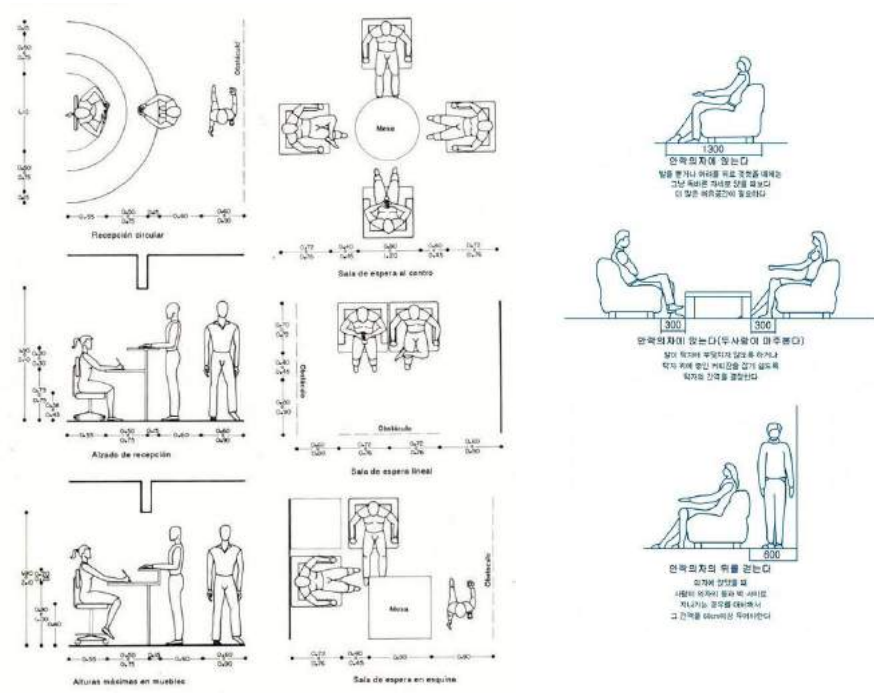
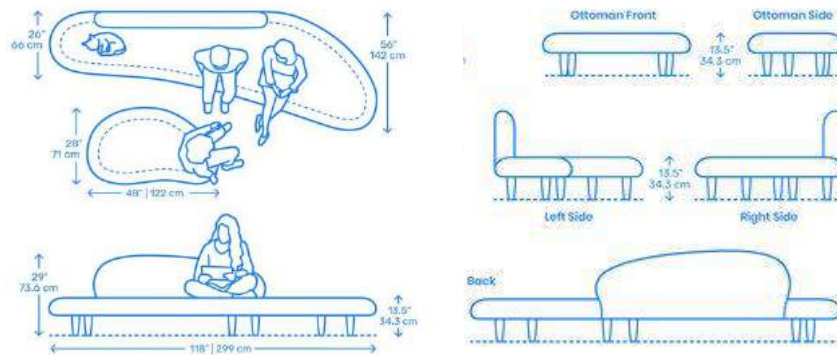
Với hành lang giữa: không nhỏ hơn 2,1 m.

Chiều cao thông thủy hành lang không nhỏ hơn 2,1m . Chiều rộng của hành lang giữa không nhỏ hơn 2,4 m . Tại khu vực hành lang , không làm lan can có mặt trên rộng để tránh trẻ ngồi lên đó. Chiều cao lan can không nhỏ hơn 1000 mm và có cấu tạo khó trèo . Cầu thang độ dốc từ 22-24 độ.

Chiều cao bậc không lớn hơn 150 m . Bề rộng mặt bậc không nhỏ hơn 300 mm . Nếu có quá 3 bậc thì phải bố trí tay vịn . Đường kính tay vịn từ 25 mm đến 30 mm được lắp đặt ở độ cao không lớn hơn 900. Chiều rộng về thang của cầu thang chính với tầng có đến 200 trẻ không nhỏ hơn 1,80 m ; có trên 200 trẻ không nhỏ hơn 2,10 m .

Đường dốc dành cho người khuyết tật dùng xe lăn có độ dốc từ 1/14 - 1/22 . Độ dài đường dốc từ 3 - 5 . Chiều rộng đường dốc không nhỏ hơn 1200 mm

Dimensions.Guide | Noguchi Free Form Sofa



3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

- KHOẢNG ĐÓN TIẾP- SẢNH

TIÊU CHUẨN

Tiêu chuẩn về chiếu sáng trong khối đón tiếp

	Độ rọi duy trì (lux)	Giới hạn hệ số chói lóa đồng nhất (URGL)	Hệ số thể hiện màu tối thiểu (Ra)	Ghi chú
Tiền sảnh	100	22	60	
Khu ngồi đợi	200	22	80	
Bàn tiếp tân/thu ngân	300	22	80	
Khu vực lưu thông và hành lang	100	28	40	Tại cửa ra vào cần tạo vùng chuyển tiếp và tránh thay đổi đột ngột
Cầu thang, thang cuốn	150	25	40	
Băng tải	150	25	40	
Căng tin	150	25	40	

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

- Phòng học bộ môn khoa học tự nhiên

NGUYÊN LÝ

Tính chất: Là nơi đào tạo bao gồm các lớp năng khiếu về toán học, vật lý, thiên văn học, lắp ráp robot, và không gian giao lưu hội họp giữa các em trong cùng câu lạc bộ.

Ánh sáng: tận dụng tốt ánh sáng môi trường kết hợp với ánh sáng nhân tạo.

Ánh sáng cũng ảnh hưởng đến không khí và nhiệt độ không gian nên chú ý đến màu sắc và cường độ chiếu sáng.

Ánh sáng không chỉ sử dụng để chiếu sáng mà còn để trang trí, nâng tầm đẳng cấp cho không gian.

Thiết kế ánh sáng đảm bảo độ linh hoạt giữa ngày và đêm, cũng như giữa các mùa trong năm.

Phải lựa chọn nguồn sáng, hiệu suất chiếu sáng cao, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ lâu, an toàn người sử dụng, thân thiện với môi trường.

Luôn đảm bảo các tiêu chuẩn quy định về chất lượng ánh sáng, độ đồng đều ánh sáng, hình thức chiếu sáng hợp lý.

Màu sắc: vì đối tượng chính là trẻ em nên việc sử dụng màu sắc trong không gian khá quan trọng, nên sử dụng gam màu huyền bí, mạnh mẽ cho không gian cùng với đó nên kết hợp công nghệ để phù hợp với tính chất của không gian này.

Vật liệu: Sử dụng sàn cao su, sàn trải thảm chống trơn trượt, các vật dụng hỗ trợ khu trò chơi nên sử dụng gỗ công nghiệp, vải giả da Simili, vải lenin, nhựa an toàn cho trẻ (đáp ứng theo TCVN và Tiêu Chuẩn Thế giới về An toàn đồ chơi trẻ em),... giảm tránh sự va đập mạnh của trẻ trong quá trình vui chơi.

Ảnh: internet



3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

- Phòng học bộ môn khoa học tự nhiên
TIÊU CHUẨN

Tiêu chuẩn ánh sáng trong phòng học phải từ 300 – 500 lux, độ rọi đồng đều, có máng che không nông, đèn điện phải lắp so le nhau và không loáng quạt. Nếu hệ thống lắp đặt chiếu sáng đạt tiêu chuẩn thì không gian học tập và giảng dạy sẽ đạt hiệu quả cao, tạo hứng thú và không gây hại cho mắt.

Đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7114-1:2008: về các chỉ tiêu & chất lượng ánh sáng.

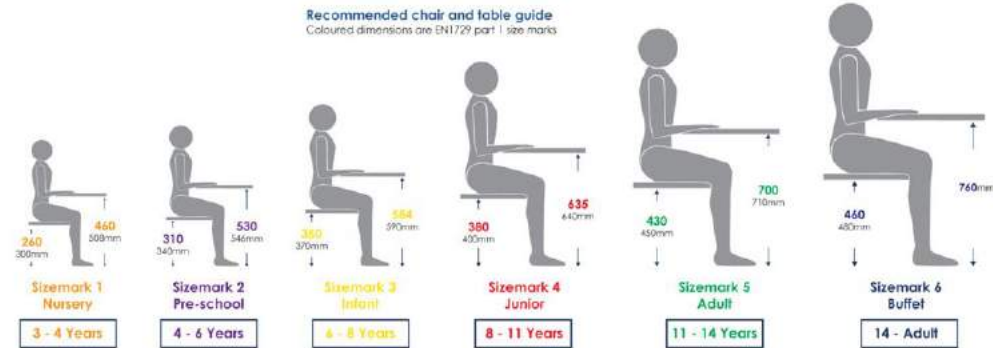
Đáp ứng quy chuẩn Việt Nam QCVN 09:2013: về sử dụng năng lượng hiệu quả trong các công trình xây dựng.

Đáp ứng quy chuẩn Bộ Y Tế Việt Nam QCVN 22/2016/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chiếu sáng – Mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc. Đảm bảo điều kiện chiếu sáng tiện nghi: không có hiện tượng nhấp nháy ánh sáng, không gây chói lóa, không bị sấp bóng khi ngồi học.

Thiết bị chiếu sáng chất lượng cao, bền, đẹp, hiệu suất sáng cao, thân thiện với môi trường, giảm chi phí vận hành.

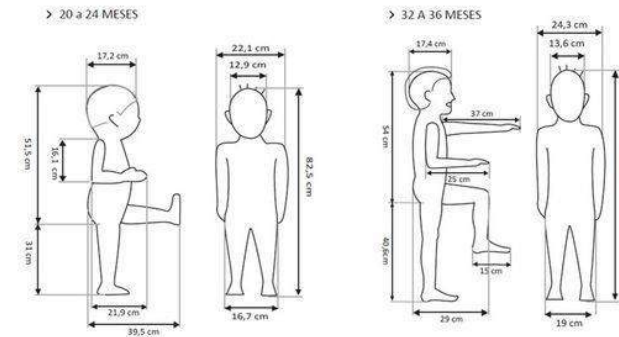
Đa dạng dải nhiệt độ màu ánh sáng: 3000K, 4000K, 5000K, 6500K

Hệ thống chiếu sáng hợp lý, tận dụng ánh sáng tự nhiên.



ERGONOMÍA

> PERCENTILES BEBÉS



Các tiêu chuẩn về chiếu sáng

Chú ý: Chiếu sáng phù hợp yêu cầu chiếu hình ảnh, chống ảnh hưởng bức xạ

Độ rọi duy trì (Em,lux)	300
Giới hạn hệ số chói lóa đồng nhất (URGL)	19
Hệ số thể hiện màu tối thiểu (Ra)	80

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

- Khu vui chơi

NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ

Tính chất: Là không gian vui chơi theo chủ đề đóng vai. Khi hóa thân thành các vai khác nhau, trẻ có thể rèn luyện năng lực ngôn ngữ, khả năng giao tiếp và kỹ năng xã hội khi kết nối với người khác.

Âm thanh và ánh sáng: Phải đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về âm thanh và ánh sáng. Tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên.

Màu sắc: Vì đối tượng chính là trẻ em nên việc sử dụng màu sắc trong không gian khá quan trọng, sử dụng gam màu tươi mới thu hút trẻ.

Yếu tố đồ họa bắt mắt hấp dẫn trẻ em.

Vật liệu : Sử dụng vật liệu an toàn, thảm trải sàn phải bằng phẳng không lồi lõm tránh để trẻ bị vấp ngã.

Trưng bày: Cần có các khu vực trưng bày các tác phẩm của các em. Khu vực trưng bày cần bố trí đầy đủ ánh sáng làm nổi bật hiện vật được trưng bày.

Phụ trợ: Kho,...



3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

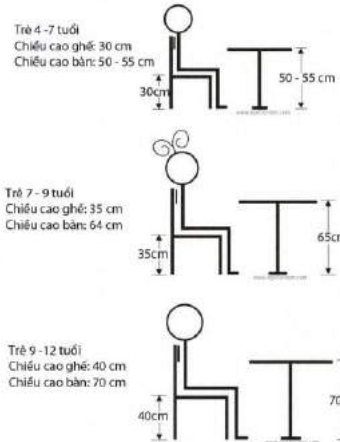
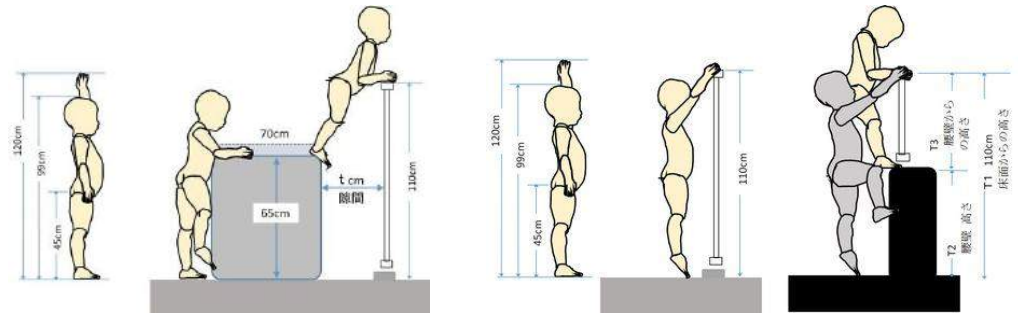
- Khu chơi đóng vai

TIÊU CHUẨN

Tầm với đứng tối đa của trẻ là 0,11 m tầm với tối đa phía trước có vật cản là 0,2 m ,tầm với ngang sang hai bên không có vật cản là 0,4m.

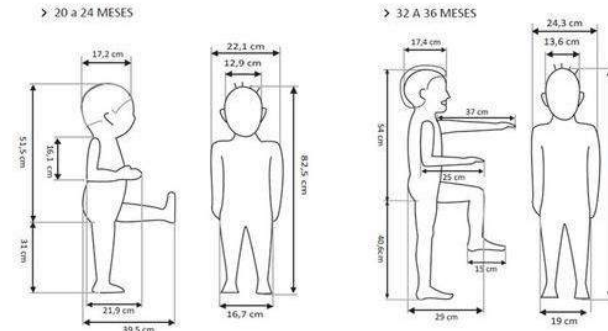
Không tạo ra các khoảng trống có kích thước khớp với các bộ phận của bé như đầu , tay , chân , ... để tránh việc trẻ tò mò và dẫn đến vấn đề mắc kẹt gây nguy hiểm cho trẻ . Đối với các khu vực mà lối vào có bậc phải đảm bảo : Chiều cao bậc không lớn hơn 150 mm , bề rộng mặt bậc không nhỏ hơn 300mm. Chiều rộng về thang của cầu thang phụ không nhỏ hơn 1,2 m . Chiều cao lan can không nhỏ hơn 1100 mm . Sử dụng các thanh đứng với khoảng các giữa hai thanh không lớn hơn 100 mm . Đường kính tay vịn từ 25 mm đến 30 mm được lắp đặt ở độ cao không lớn hơn 900 mm . Đường dốc cho trẻ khuyết tật dùng xe lăn có độ dốc từ 1/14 - 1/22 . Độ dài đường dốc từ 3 - 5 m.

Chiều rộng đường dốc không nhỏ hơn 1200 mm . Hoạt động thể chất (trò chơi tập thể) : 1,8 m / 1 trẻ em . Tỷ lệ diện tích cửa sổ với diện tích sàn của phòng vui chơi giải trí không được nhỏ hơn 1/5.



ERGONOMÍA

> PERCENTILES BEBÉS



Các tiêu chuẩn về chiếu sáng

Chú ý: Chiếu sáng phù hợp yêu cầu chiếu hình ảnh, chống ảnh hưởng bức xạ

Độ rọi duy trì (Em,lux)	300
Giới hạn hệ số chói lóa đồng nhất (URGL)	19
Hệ số thể hiện màu tối thiểu (Ra)	80

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

- Thư viện

NGUYÊN LÝ

Tính chất: Là một kho sưu tập các nguồn thông tin, được chọn lựa bởi các chuyên gia và có thể được tiếp cận để tham khảo hay mượn, thường là trong một môi trường yên tĩnh phù hợp cho học tập. Kho tàng của một thư viện có thể chứa đến hàng triệu đầu mục, bao gồm nhiều định dạng như sách, ấn phẩm định kỳ, báo, thủ bản, phim, bản đồ, bản in, văn kiện, CD, cassette, băng video, DVD, đĩa Blu-ray, sách điện tử, sách nói, cơ sở dữ liệu, video game và các thể loại khác.

Thư viện cho trẻ em có những bộ sưu tập đặc biệt dành riêng cho người đọc nhỏ tuổi và thường được phân cách với thư viện chung. Các thư viện này là những cơ quan giáo dục nhằm giúp trẻ nhỏ làm quen với nguồn tư liệu của thế giới và hình thành đam mê cho việc đọc.

Ánh sáng: Tận dụng tốt ánh sáng môi trường cho khu vực đọc sách kết hợp với ánh sáng nhân tạo.

Ánh sáng cũng ảnh hưởng đến không khí và nhiệt độ không gian nên chú ý đến màu sắc và cường độ chiếu sáng.

Ánh sáng không chỉ sử dụng để chiếu sáng mà còn để trang trí, nâng tầm đẳng cấp cho không gian.

Thiết kế ánh sáng đảm bảo độ linh hoạt giữa ngày và đêm, cũng như giữa các mùa trong năm.

Phải lựa chọn nguồn sáng, hiệu suất chiếu sáng cao, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ lâu, an toàn người sử dụng, thân thiện với môi trường.

Luôn đảm bảo các tiêu chuẩn quy định về chất lượng ánh sáng, độ đồng đều ánh sáng, hình thức chiếu sáng hợp lý.

Màu sắc: Vì đối tượng chính là trẻ em nên việc sử dụng màu sắc trong không gian khá quan trọng, nên sử dụng gam màu huyền bí, mạnh mẽ cho không gian cùng với đó nên kết hợp công nghệ để phù hợp với tính chất của không gian này.

Vật liệu: Sử dụng sàn cao su, sàn trải thảm chống trơn trượt, các vật dụng hỗ trợ khu trò chơi nên sử dụng gỗ công nghiệp, vải giả da Simili, vải lenin, nhựa an toàn cho trẻ (đáp ứng theo TCVN và Tiêu Chuẩn Thế giới về An toàn đồ chơi trẻ em),... giảm tránh sự va đập mạnh của trẻ trong quá trình vui chơi.



Ảnh: internet

3.3. NGUYÊN LÝ, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ

3.3.2. THIẾT KẾ NỘI THẤT KHÔNG GIAN CHỌN

Chiếu sáng nhân tạo trong thư viện:

Về cơ bản, đối với việc bố trí ánh sáng trong kho sách, vị trí thường chọn là ánh sáng từ trên trần, có thể là ánh sáng tự nhiên hoặc ánh sáng nhân tạo, trong điều kiện sử dụng ánh sáng tự nhiên bắt buộc lựa chọn ánh sáng tán xạ để bảo quản sách, ngoài ra có thể sử dụng ánh sáng bên.

Các loại hình chiếu sáng kho sách:

- Chiếu sáng song song.
- Chiếu sáng đứng, thẳng góc.
- Chiếu sáng gián tiếp.
- Chiếu sáng hỗn hợp.

Các loại hình chiếu sáng phòng đọc:

- Chiếu sáng gián tiếp.
- Chiếu sáng trực tiếp.

Phòng	Độ rọi	Chỉ số hoàn màu
Phòng mượn	200-300 lux	>80
Phòng đọc	400-500 lux	>85

Phòng đọc sách

Phòng đọc sách cần đặt ở nơi yên tĩnh, có đủ ánh sáng, tránh ánh sáng lóa và ánh sáng chiếu thẳng. Cửa sổ lấy ánh sáng nên có thiết bị che nắng.



Chiếu sáng kho sách



Chiếu sáng khu đọc sách

3.4. YÊU CẦU THIẾT KẾ:

CHIẾU SÁNG TỰ NHIÊN

Ánh sáng khuếch tán đều, tránh nhận ánh sáng trực tiếp. Hướng Bắc đón ánh sáng tự nhiên tốt nhất.

Chiếu sáng tự nhiên cho các phòng đảm bảo độ đồng đều nhỏ nhất 0.7 đối với chiếu sáng bên, 21 cho chiếu sáng hỗn hợp.

CHIẾU SÁNG NHÂN TẠO

KHU VỰC	ĐỘ RỌI (lux)
Sảnh đón	100
Khu vực lưu thông, hành lang	100 300
Quầy tiếp tân	200
Khu bán vé	500
Khu vui chơi	300
Phòng đọc sách	200
Giá sách	200
Kho sách	500
Khu làm việc	200
Khu vệ sinh	500
Phòng y tế	500

CHIẾU SÁNG TRANG TRÍ



CHIẾU SÁNG AN TOÀN



YÊU CẦU VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

Tuân theo các quy định về an toàn cháy cho nhà, công trình và TCVN 2622. Các phòng biểu diễn, phòng triển lãm, phòng khiêu vũ, phòng giải trí, phòng đa năng nên bố trí tại tầng 1 và có lối ra vào trực tiếp.

Tất cả các cửa đi đều phải mở ra ngoài hành lang. Không được dùng cửa quay, cửa xếp, cửa đẩy. Chiều rộng cửa ra vào chính của phòng triển lãm, không nhỏ hơn 1,5 m. Những nơi tập trung đông người ở sảnh, cầu thang, đường thoát người cần bố trí đèn chiếu sáng sự cố và bảng hiệu chỉ dẫn phân tán.

YÊU CẦU VỀ THÔNG GIÓ - ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Phải thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí cho các không gian để đảm bảo yêu cầu vệ sinh và chống nóng vào mùa hè. Khi thiết kế hệ thống thông gió, điều hòa không khí phải bảo đảm nhiệt độ tính toán trong nhà của các phòng theo quy định sau:

Phòng học, phòng đọc sách, phòng giải trí: 20 – 25°C.

Phòng luyện tập tổng hợp: 22 – 25°C.

Các phòng khán giả dưới 400 chỗ và tất cả các phòng học, làm việc phải thiết kế thông gió tự nhiên và có hệ thống quạt trần. Các khu vệ sinh cần có thiết bị thông gió, hút thải cục bộ.

YÊU CẦU VỀ BỀ MẶT HOÀN THIỆN

Cần xử lý kỹ các chi tiết của kiến trúc lẫn nội thất như:

Không được để vật nhọn, góc nhọn,... cần được bo góc.

Bề mặt tường trong ngoài phải là bề mặt nhẵn phẳng, chất liệu dễ lau sạch. Trần ít giật cấp. Sàn sử dụng vật liệu có bề mặt nhám, hoặc lót mút xốp ngăn va đập.

Sử dụng vật liệu an toàn với trẻ nhỏ, bề mặt cần được mài lán mịn. Sử dụng tấm mút xốp lót những khu vực vui chơi của trẻ

PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.5. XU HƯỚNG THIẾT KẾ SẢNH ĐÓN TIẾP VÀ KHU CHỜ

XU HƯỚNG THIẾT KẾ KHÔNG GIAN MỞ

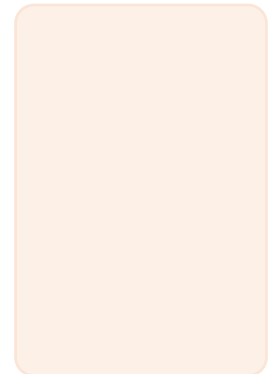
Sảnh khu vui chơi là nơi kết nối với các không gian vì vậy xu hướng này rất được ưa chuộng trong thiết kế sảnh của khu vui chơi giải trí. Không những kết nối các không gian với nhau một cách thông thoáng mà còn tối ưu sự hòa hợp với thiên nhiên.



Xu hướng thiết kế sảnh không gian mở

XU HƯỚNG THIẾT KẾ THEO CHỦ ĐỀ

Sảnh là nơi tiếp xúc đầu tiên khi vào khu vui chơi nên cần gây ấn tượng với du khách. Việc thiết kế tinh tế với màu sắc riêng, ý tưởng riêng,... sẽ tạo ra được sự mới lạ. Và điều này khẳng định được sự độc đáo, khác biệt hoàn toàn so với những khu vui chơi thông thường.



Reception theo chủ đề biển cả ở Loong Swim Club, Tô Châu, Trung Quốc

XU HƯỚNG THIẾT KẾ VỚI VẬT LIỆU THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

Với tình hình ô nhiễm, cũng như cạn kiệt tài nguyên như hiện tại thì việc thiết kế ra một không gian sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường cũng là một xu hướng khá phổ biến hiện nay. Với sự tiên tiến của khoa học hiện đại, con người đã phát minh ra những vật liệu phù hợp, an toàn với môi trường đồng thời cũng an toàn với trẻ em, giúp trẻ được tiếp xúc một cách an toàn với môi trường xung quanh.



Xu hướng thiết kế với vật liệu thân thiện với môi trường

PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.5. XU HƯỚNG THIẾT KẾ THƯ VIỆN

XU HƯỚNG THƯ VIỆN SỐ

Trong nền kinh tế tri thức hiện nay, **chức năng của thư viện** đang ngày càng thay đổi, không còn chỉ gói gọn trong việc lưu trữ và cho mượn sách. Thêm vào đó, các thư viện trở thành một môi trường học tập và trung tâm kiến thức cho người dùng tin, cũng như phổ biến kiến thức cho đối tượng người dùng tin ở bất kỳ đâu và người thủ thư phải là người **hướng dẫn tìm kiếm** kho tri thức đó. Khối lượng tài liệu, giấy tờ, sách vở trong mỗi thư viện ngày càng gia tăng theo cấp số nhân đặt ra thách thức trong hoạt động của các thư viện ngày nay.



XU HƯỚNG THIẾT KẾ THƯ VIỆN XANH

Cùng với thư viện 2.0, thư viện xanh đang là xu thế phát triển của các thư viện hiện đại trong thế kỷ XXI. Với ý nghĩa là thư viện được thiết kế và xây dựng sao cho **giảm thiểu tác động tiêu cực** tới môi trường tự nhiên và tối đa hoá chất lượng môi trường trong nhà bằng cách lựa chọn địa điểm thích hợp, sử dụng vật liệu kiến trúc thiên nhiên và sản phẩm phân huỷ sinh học, tận dụng các nguồn năng lượng tái tạo, bảo tồn các nguồn tài nguyên và xử lý chất thải, thư viện xanh còn được gọi là thư viện bền vững, thư viện thân thiện.



PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.5. XU HƯỚNG THIẾT KẾ KHU VUI CHƠI

XU HƯỚNG THIẾT KẾ THEO CHỦ ĐỀ

Việc thống nhất chủ đề này đến từ ý tưởng tổng thể, gam màu chủ đạo, hệ thống các trò chơi,... Tất cả các dạng trò chơi đều được thiết kế theo bố cục riêng, có sự liên quan với nhau đem đến một sự thống nhất nhất định chính là điều làm nên sự độc đáo cho khu vui chơi.

Thiết kế khu vui chơi theo một chủ đề liên quan là cách thu hút được sự chú ý của các bé với khu vui chơi nhiều hơn. Đây cũng chính là điểm nhấn làm nên thương hiệu riêng biệt cho khu vui chơi đó.



Khu trò chơi trong Neobio Hàng Châu, Trung Quốc thiết kế theo chủ đề các thành phố "sims city"

XU HƯỚNG THIẾT KẾ THEO MÔ HÌNH HƯỚNG NGHIỆP

Khu vui chơi hướng nghiệp chính là mô hình vui chơi trẻ em được thiết kế với tiêu chí vừa mang đến cho các bé một sân chơi giải trí mà còn hướng đến mô hình giáo dục hướng nghiệp.

Để phát triển mô hình này không chỉ dựa vào các yếu tố giải trí cho trẻ mà còn phải nhằm đến các nội dung trò chơi có thiên hướng đến các công việc thực tế ngoài xã hội.



Khu vui chơi hướng nghiệp Kizciti Sài Gòn

PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.6. THIẾT KẾ TIỀN LỆ

KIZCITI SÀI GÒN (KHU VUI CHƠI HƯỚNG NGHIỆP)

Vị trí: Nằm ở Khu Công Viên Khánh Hội, Hoàng Diệu, P. 5, Quận 4, TP. HCM, KizCity TP.HCM

Phân loại: khu vui chơi hướng nghiệp

Diện tích: 20.000m².

Đặc điểm: tổ chức mô hình vui chơi giải trí nhập vai, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần. Thiết kế theo xu hướng mở, tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên cũng như giúp trẻ hoà nhập được với thiên nhiên.

Vận dụng vô bài: thiết kế theo xu hướng mở, tận dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên giúp công trình thêm thông thoáng.



PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.6. THIẾT KẾ TIỀN LỆ

Hangzhou Neobio Family Park

Phân loại: Trung tâm mua sắm, vui chơi giải trí gia đình.

Vị trí: Hàng Châu, trung Quốc.

Thiết kế nội thất: X + Living.

Diện tích: 8000m².

Quy mô: 1 tầng.

Năm hoàn thành: 07/2018.

Đặc điểm: Có các khu vui chơi phù hợp cho từng lứa tuổi trẻ em, đồng thời kết hợp các chức năng giải trí, giáo dục và nghỉ ngơi trong các hoạt động của cha mẹ - con cái.

Lấy cảm hứng từ quan cảnh thiên nhiên kết hợp giữa màu sắc và bố cục hài hòa trong thiết kế.










Vận dụng vô bài: vận dụng cách kết hợp màu sắc và bố cục trong thiết kế.



MẶT BẰNG TẦNG TRỆT

① Entrance ② Amusement Area ③ Cashier ④ Library ⑤ Washroom ⑥ Sims City ⑦ Trampoline Area

⑧ Restaurant Area ⑨ VIP Room ⑩ Party Room

	Khu đón tiếp		Thư viện		WC
	Khu vui chơi		Quầy thu vé		Lối đi khách
	Khu nhà hàng		Phòng quản lý, kỹ thuật		Lối đi nội bộ



Gỗ nhựa



Vải giả da Simili



Thảm



Sảnh



Khu vui chơi



Khu nhà hàng



PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.6. THIẾT KẾ TIỀN LỆ

Meland Club

Phân loại: Khu vui chơi giải trí gia đình.

Vị trí: Trung tâm mua sắm Uniwalk, Thâm Quyển, trung Quốc.

Thiết kế nội thất: X + Living.

Diện tích: 6000m².

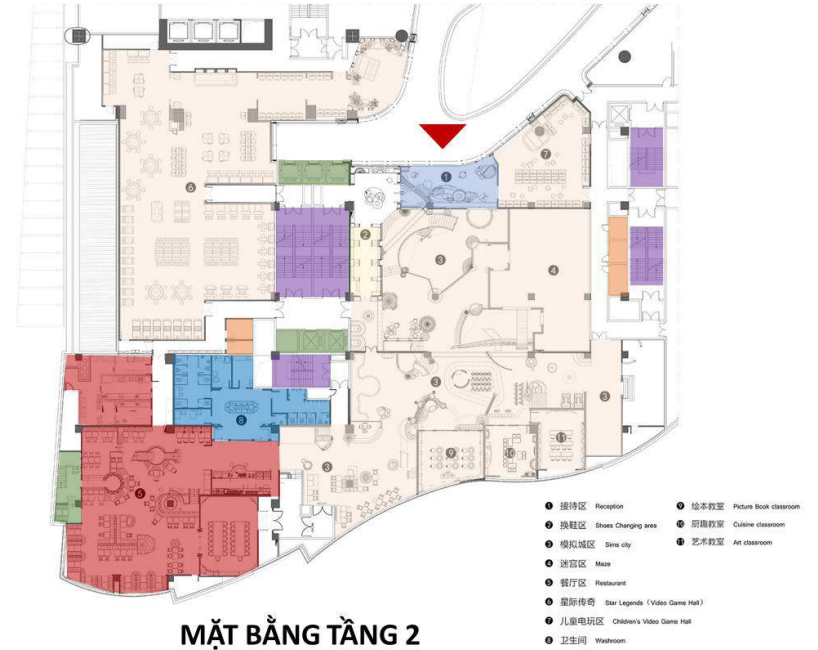
Quy mô: tầng 2 , tầng 3 của Trung tâm mua sắm Thâm Quyển, Uniwalk.

Năm hoàn thành: 10/2020.

Đặc điểm: Có các khu vui chơi phù hợp cho từng lứa tuổi trẻ em, đồng thời kết hợp các chức năng giải trí, giáo dục và nghỉ ngơi trong các hoạt động của cha mẹ - con cái.

Lấy cảm hứng từ một khu vườn và bố trí ý tưởng theo bốn mùa trong năm.

Vận dụng vô bài: khu vui chơi kết hợp giáo dục, ý tưởng bố trí theo mùa.



Gạch họa tiết



Vải giả da Simili



Sàn sơn Epoxy tạo hiệu ứng



Sảnh



Khu vui chơi



Khu ngồi chờ



Khu nhà hàng

	Lối vào		Sảnh + Quầy thu vé		WC
	Khu vui chơi		Khu giữ đồ		Lối đi khách
	Khu nhà hàng		Phòng quản lý, kỹ thuật		Lối đi nội bộ

PHẦN 3. DỮ LIỆU THIẾT KẾ

3.7. PHONG CÁCH THIẾT KẾ

PHONG CÁCH HIỆN ĐẠI

Là phong cách có sự tương đồng trong việc bố trí các hình khối không gian đơn giản, là việc tổ chức mặt bằng theo hướng tự do và phi đối xứng. Phong cách thiết kế nội thất hiện đại sử dụng các vật liệu mới thay cho các vật liệu xưa cũ, cổ điển.



PHONG CÁCH HITECH

Phong cách Hitech là cách gọi tắt của phong cách High Technology, dịch sang tiếng Việt có nghĩa là công nghệ cao. Phong cách Hitech là phong cách thiết kế chủ yếu sử dụng các thiết bị công nghệ cao, vật liệu mới, các kỹ thuật và ứng dụng tiên tiến, hiện đại vào không gian kiến trúc, nội thất.



Phong cách thiết kế Eco

Với tình trạng môi trường ô nhiễm hiện nay, phong cách Eco cũng ngày càng phổ biến hơn trong thiết kế nội thất. Phong cách Eco sử dụng các nội thất thân thiện với môi trường. Bên cạnh đó, không gian cũng trở nên trong lành và tốt cho sức khỏe hơn.





CUNG THIẾU NHI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Vị trí: Thuộc khu quy hoạch trung tâm văn hoá Cái Răng phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(Đồ án tập nghiệp của bạn Lâm Thị Kim Thảo lớp KT17CT)

PHẦN 3. DỮ LIỆU KIẾN TRÚC

3.1. HỒ SƠ HIỆN TRẠNG CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC : TỔNG QUAN QUY MÔ CÔNG TRÌNH:

Diện tích: 3.5 ha

MĐXD: 25-30%

Vị trí: Thuộc khu quy hoạch trung tâm văn hoá Cái Răng nằm ở phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Giao thông tiếp cận:

Công trình nằm gần với các tuyến giao thông lớn của thành phố như: Quốc lộ 1A, đường 91B.

Công trình có 2 hướng tiếp cận:

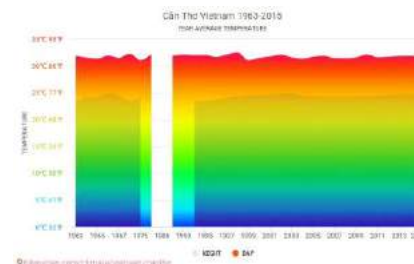
Đường bộ (hướng chính): tiếp cận từ quốc lộ 1A.

Đường thủy: tiếp cận từ sông Cần Thơ, du khách có thể đi từ chợ nổi Cái Răng hoặc bến Ninh Kiều để tiếp cận công trình.

- Bến xe
- Trường học
- Khu dân cư
- Sân thể dục thể thao
- Trung tâm văn hóa Cái Răng



MÔI TRƯỜNG VÀ KHÍ HẬU



Thành phố Cần Thơ trong vùng thuộc ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa. Có hai mùa rõ rệt trong năm là **mùa khô và mùa mưa**.

Mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau; gió mùa Đông Bắc. Nhiệt độ trung bình các tháng từ 26 đến 28°C. Có số giờ nắng cao nhất trong năm vào các tháng 1,2,3. Giờ nắng trung bình trong các tháng này từ 190 giờ đến 240 giờ.



CÂY XANH:

Công trình nằm trong khu quy hoạch trung tâm văn hoá Cái Răng, nên mật độ cây xanh bao phủ lớn, chủ yếu là cây bụi tự phát.



SÔNG NGÒI:

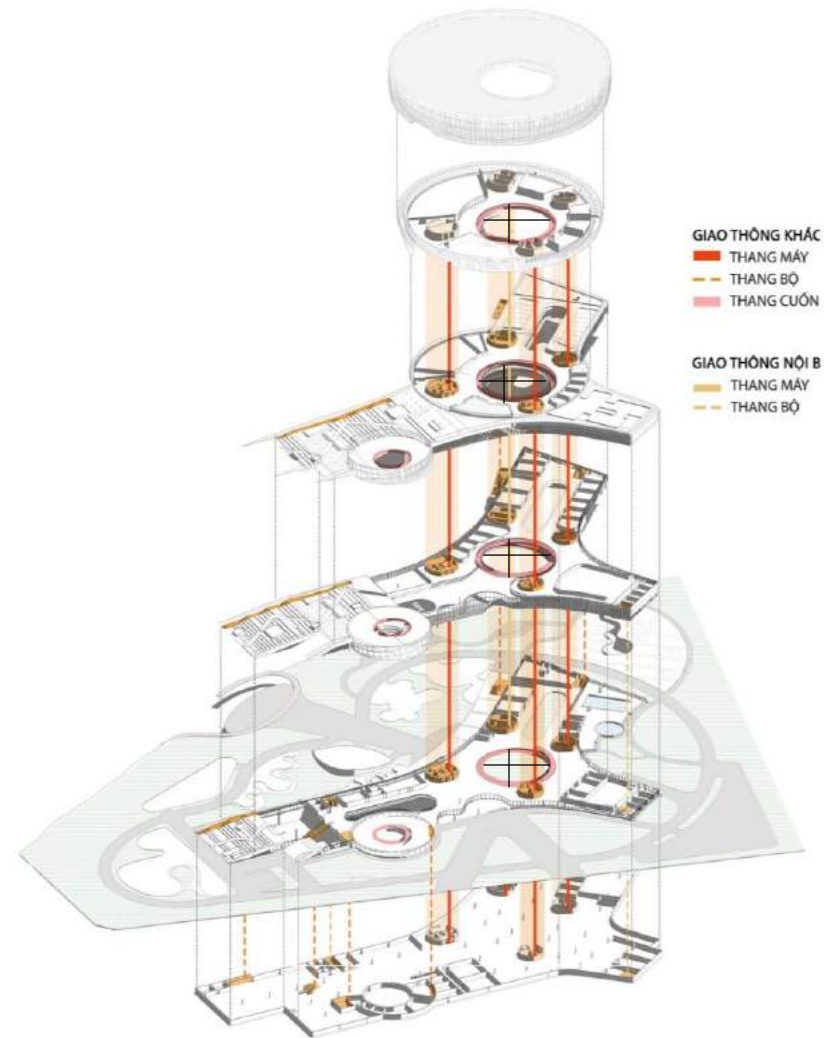
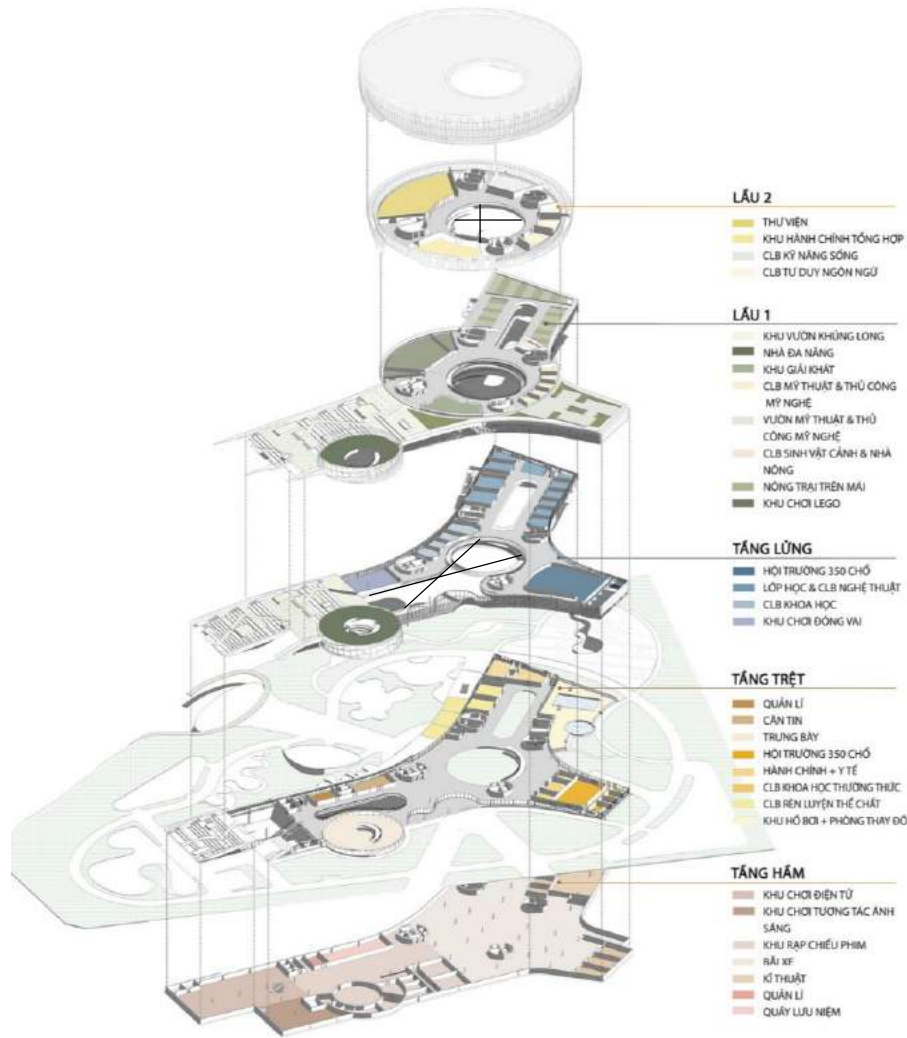
Công trình tiếp giáp trực tiếp với sông Cần Thơ và kênh rạch nhỏ mở ra cảnh quan phong phú đa dạng.

CÔNG TRÌNH HIỆN HỮU

Công trình nằm ngay trung tâm thành phố, mật độ xây dựng cao, cơ sở hạ tầng hoàn thiện.

PHẦN 3. DỮ LIỆU KIẾN TRÚC

3.1. HỒ SƠ HIỆN TRẠNG CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC:



SƠ ĐỒ TÁCH LỚP CÔNG TRÌNH:

PHẦN 3. DỮ LIỆU KIẾN TRÚC

3.1. HỒ SƠ HIỆN TRẠNG CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC :

HÌNH KHỐI CÔNG TRÌNH:

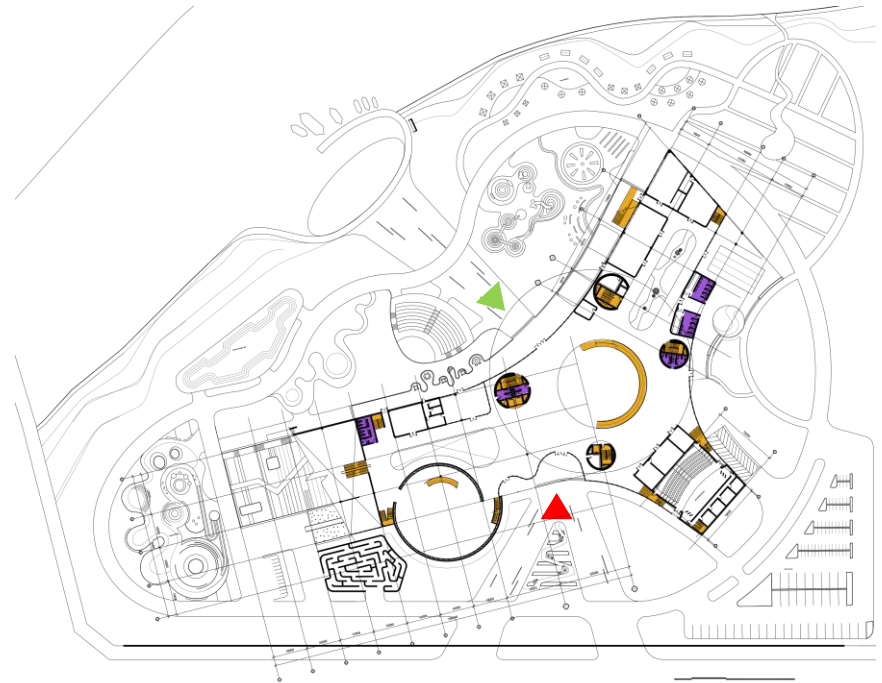


Cấu trúc mặt bằng ôm theo view nhìn khu đất -> mở ra nhiều sân chơi cũng như cảnh quan cho công trình.

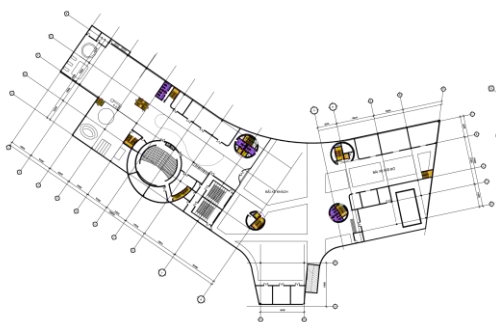
Liên kết sân chơi từ sàn lên mái -> giúp trẻ hoạt động liên tục.

Hình khối công trình được chia ra nhiều lớp không gian -> tạo nhiều trải nghiệm không gian mới mẻ.

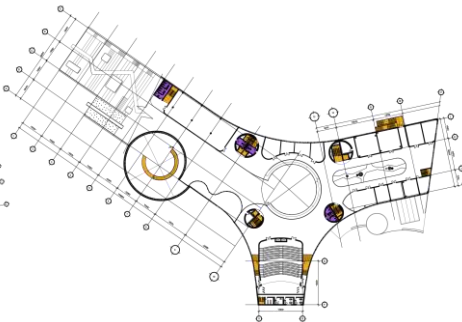
Khối vỏ bao che vừa giảm được tác động của môi trường vừa làm điểm nhấn và tạo hiệu ứng bên trong công trình.



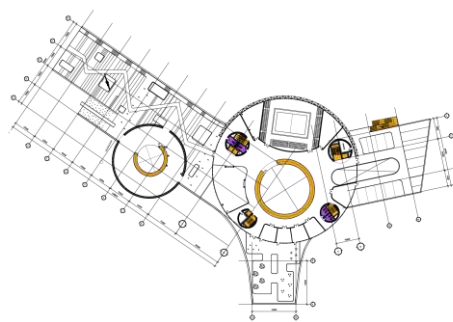
MẶT BẰNG TẦNG TRỆT TỔNG THỂ
TL: 1/1000



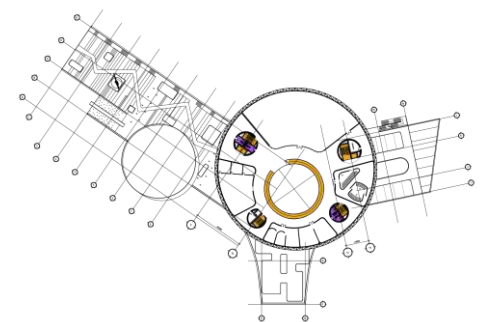
MẶT BẰNG TẦNG HẦM
TL: 1/1500



MẶT BẰNG TẦNG LỬNG
TL: 1/1500



MẶT BẰNG TẦNG 1
TL: 1/1500



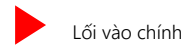
MẶT BẰNG TẦNG 2
TL: 1/1500



Thang



Vệ sinh



Lối vào chính



Lối vào phụ

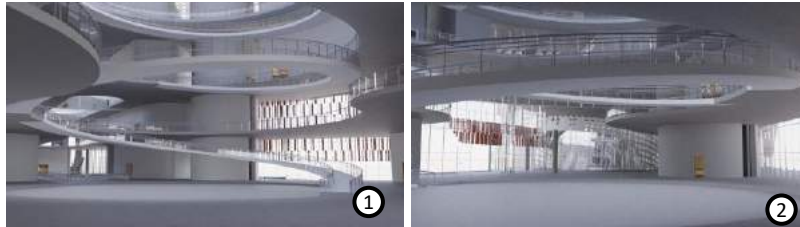
PHẦN 4. DỮ LIỆU KIẾN TRÚC
4.4. HỒ SƠ HIỆN TRẠNG KIẾN TRÚC



4.5. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ CÁC KHÔNG GIAN CHỌN THIẾT KẾ:

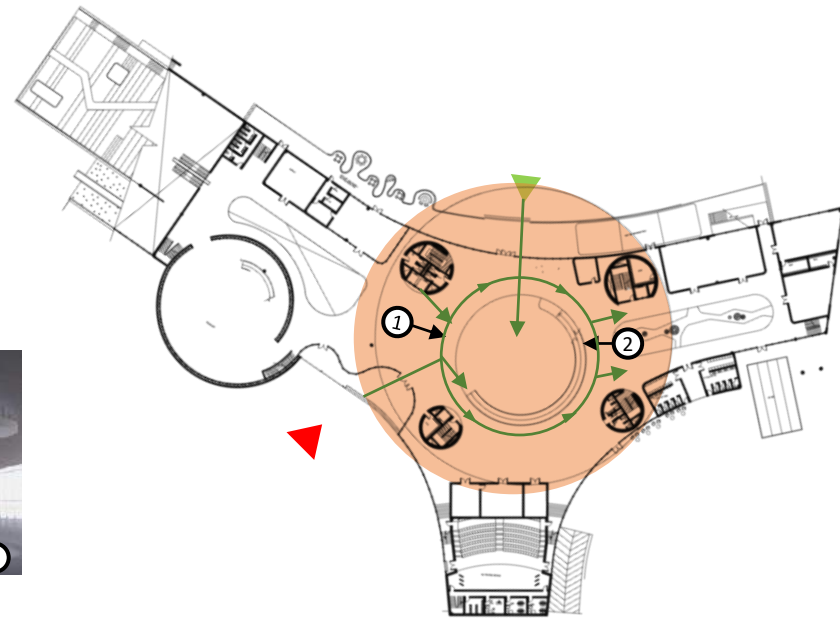
KHỐI ĐÓN TIẾP – SẢNH

Vị trí: tầng trệt
Diện tích: khoảng 1000m²
Cao trần: 5.5 m
Chức năng: đón tiếp, lưu thông
Đối tượng phục vụ: phụ huynh và các bé



Đánh giá:

Trần cao, khoảng thông tầng giúp lấy sáng tốt, tạo sự thông thoáng.
 Không gian mở liên kết được với các mảng xanh trong, ngoài công trình.
 Không vướng cột.
 Giao thông theo hình vòng tròn kích thích trẻ hoạt động liên tục.
 Diện tích sàn lớn gây loãng giao thông -> nên xử lý sàn thêm các ký hiệu chỉ dẫn.



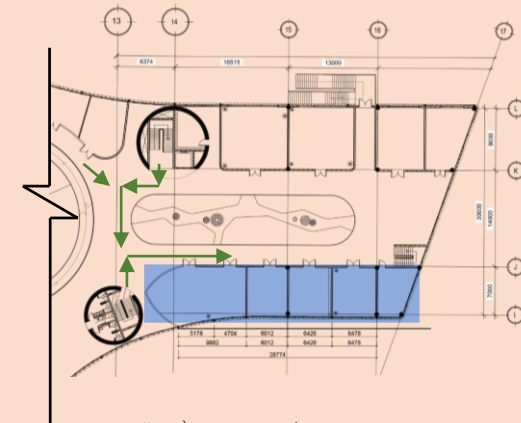
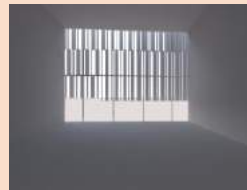
MẶT BẰNG TẦNG TRỆT
 TL: 1/1000

▶ Lối vào chính
 ▶ Lối vào phụ
 Khu vực sảnh
 → Giao thông

PHÒNG HỌC KHOA HỌC- TỰ NHIÊN

Vị trí: tầng lửng
Diện tích: khoảng 45m²/ phòng
Cao trần: 5m
Chức năng: phục vụ học tập
Đối tượng phục vụ: các bé 8-10 tuổi
Đánh giá:

Mặt bằng vuông vẫn dễ bố trí nội thất. Không vướng cột.
Trần cao 5m gây cản trở khi bố trí nguồn sáng cho không gian học tập, khiến không gian có cảm giác bị thu hẹp về mặt ngang, trống trải -> nên xử lý hạ trần giúp ổn định nguồn sáng cho không gian học tập.
 Ô cửa sổ lớn gây chói khi học -> nên bố trí rèm, vật che chắn giúp giảm ánh sáng.



MẶT BẰNG KHU PHÒNG HỌC
 TL: 1/500

Khu vực phòng học
 → Giao thông

4.5. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ CÁC KHÔNG GIAN CHỌN THIẾT KẾ:

KHU CHƠI TỔNG HỢP

Vị trí: tầng 2

Diện tích: Khoảng 800m²

Cao trần: 5-8m

Chức năng: phục vụ vui chơi giải trí cho trẻ

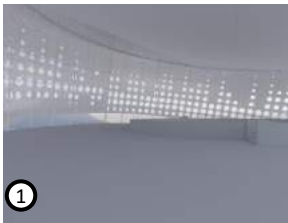
Đối tượng phục vụ: phụ huynh và các bé

Đánh giá: Không gian không bị vướng cột, lối lưu thông rộng kết nối được các không gian với nhau.

Trần cao có độ dốc hướng ra lối cửa đi tạo ra chiều không gian mới lạ.



MẶT CẮT KHU CHƠI TỔNG HỢP



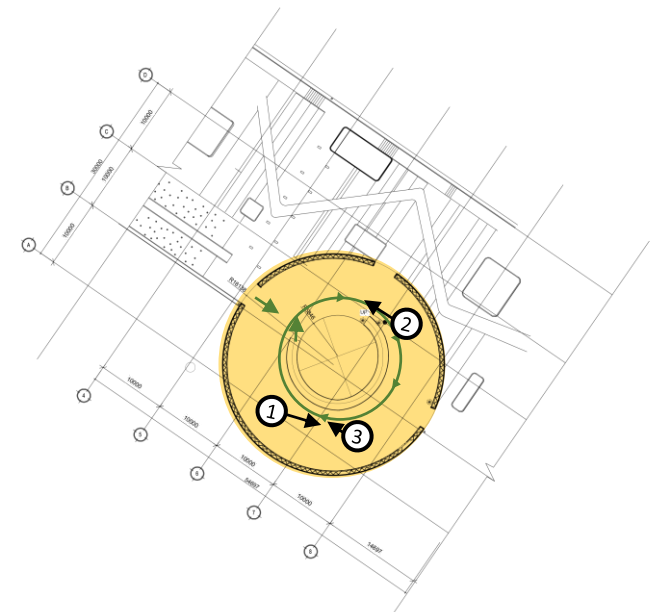
1



2



3



MẶT BẰNG KHU CHƠI TỔNG HỢP
TL: 1/500

Khu vực chơi tổng hợp → Giao thông

THƯ VIỆN

Vị trí: tầng 3

Diện tích: khoảng 900m²

Cao trần: 4.5 m-6m

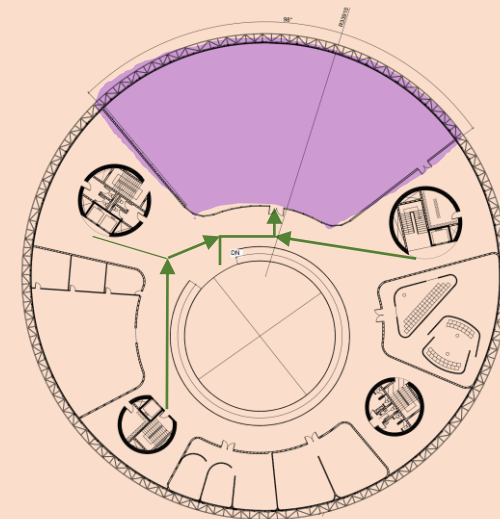
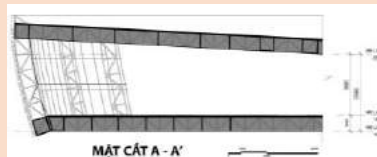
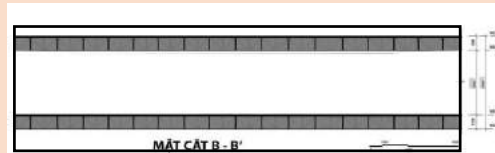
Chức năng: nơi học tập, đọc sách thư giãn.

Đánh giá:

Không gian không bị vướng cột để bố trí nội thất.

Vỏ bao che giúp giảm ánh sáng nhưng gây cản trở view nhìn, ánh sáng chiếu vào dễ gây rối mắt -> nên kết hợp vách kệ chỗ ngồi để che bớt ánh sáng.

Lối lưu thông rộng rãi, dễ tiếp cận.



MẶT BẰNG THƯ VIỆN
TL: 1/500

Khu vực thư viện → Giao thông

PHẦN 5. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

SẢNH ĐÓN				
STT	QUY MÔ	CHỨC NĂNG	YÊU CẦU THIẾT KẾ	MỤC TIÊU
1	Sảnh Vị trí: tầng trệt Diện tích: khoảng 1000m ² Chiều cao:5.5m Thông tầng 25m	Tiếp đón	Tận dụng được tối đa ánh sáng tự nhiên. Lối đi thông thoáng mạch lạc, dễ tiếp cận. Sử dụng vật liệu mới, an toàn cho trẻ.	Tạo sự kết nối giữa các không gian. Kết nối giữa bên trong và bên ngoài công trình. Tạo được nhiều mảng xanh trong công trình. Đảm bảo được an toàn cho trẻ.
2		Điều hướng giao thông		
3		Kiểm soát vé		
4		Ngồi chờ		
5				

PHÒNG HỌC KHOA HỌC- TỰ NHIÊN				
QUY MÔ	CHỨC NĂNG	TRANG THIẾT BỊ	YÊU CẦU THIẾT KẾ	MỤC TIÊU
Vị trí: tầng lửng Diện tích: 42m ² /phòng Chiều cao:5m	Phục vụ học tập cho các bé Độ tuổi: 8-11 tuổi	Bàn học	Bố trí bàn ghế, giao thông mạch lạc. Sử dụng vật liệu an toàn cho trẻ, bàn ghế không có góc nhọn, cạnh sắc, nhẹ để di chuyển Tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên.	Tạo ra không gian học tập thú vị, kích thích khả năng học tập sáng tạo ở trẻ.
		Bàn giáo viên		
		Bảng		
		Đèn chiếu sáng		
		Tủ kệ		

THƯ VIỆN				
Quy mô	Chức năng	Trang thiết bị	Yêu cầu thiết kế	Mục tiêu
Thư viện Vị trí: tầng 3 Diện tích: khoảng 900m ² Chiều cao:4,5m	Học tập	Thủ thư	Lối đi mạch lạc, thông thoáng. Đảm bảo đủ ánh sáng trong không gian đọc. Sử dụng màu sắc theo gam màu vui vẻ, bắt mắt. Không có góc nhọn trong không gian tránh làm tổn thương trẻ.	Mang lại không gian học tập hiệu quả, kích thích trẻ tìm tòi học hỏi.
	Thư giãn	Kệ sách		
	Khám phá	Bàn ghế đọc		
		Máy tính		
		Đèn chiếu sáng		
		Bảng điều khiển		
		Đèn trang trí		
		Điều hoà		

KHU CHƠI TỔNG HỢP					
Quy mô	Chức năng	Trang thiết bị	Yêu cầu thiết kế	Mục tiêu thiết kế	GHI CHÚ (các hạng mục trò chơi)
Khu chơi tổng hợp. Vị trí: tầng 2. Diện tích: 800m ² Chiều cao: 5-8m	Phục vụ vui chơi, tương tác, khám phá, học tập cho trẻ.	Quầy soát vé	Tận dụng và kết hợp ánh sáng tự nhiên và môi trường. Bố trí giao thông mạch lạc. Sử dụng yếu tố đồ họa trong hướng dẫn khu chơi.	Tạo ra không gian chơi chân thật. Tạo cảm giác hứng thú cho trẻ. Sử dụng các công nghệ mới vào khu chơi.	Vượt chướng ngại vật. Đồng chạy thời gian.(cầu trượt, nhà banh.) Leo lưới vận động. Lắp ghép mô hình.
		Các mô hình			
		Thiết bị an toàn của trò chơi			
		Trang thiết bị phòng cháy			
		Đèn chiếu sáng			
		Đèn trang trí			
		Điều hoà			

CẢM HỨNG THIẾT KẾ

THẾ GIỚI QUAN CỦA TRẺ

Trong mắt trẻ mọi thứ đều rất phong phú. Đối với trẻ các tính năng chức năng của môi trường quan trọng hơn các tính năng thẩm mỹ đối với trẻ em. Với vài trẻ em, thế giới "thực" thường phục vụ cho thế giới tưởng tượng."



NHU CẦU CỦA TRẺ

THIẾU



tương tác xã hội

CẦN



sân chơi an toàn



kiến thức, kỹ năng sống



môi trường học tập thú vị

TÍNH KẾT NỐI



Công trình với thiên nhiên

PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

Thành phố Cần Thơ có đa dạng nền văn hóa, nền giáo dục và lối sống phát triển bậc nhất khu vực miền Tây.



ĐƯỜNG NÉT

kết hợp hình học cơ bản và đường nét



VẬT LIỆU

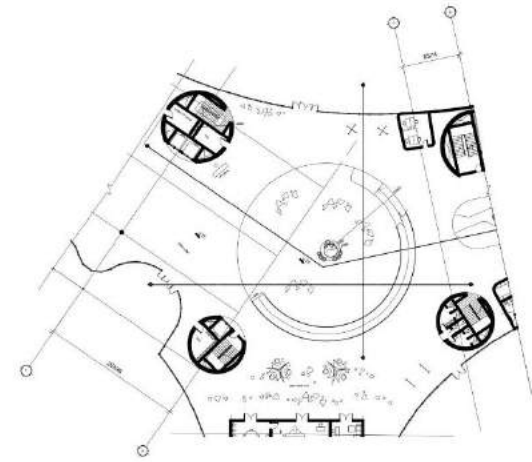


MÀU SẮC



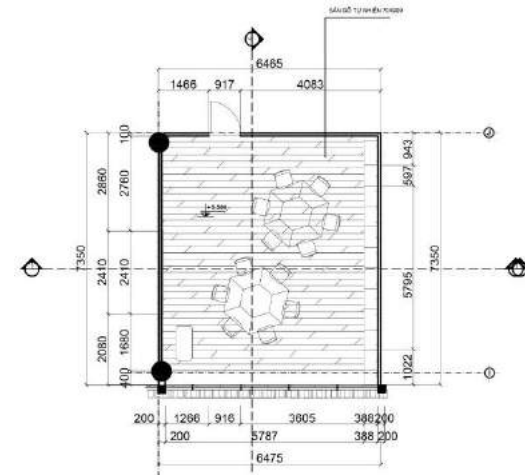
BÊN TRONG HẠT MẦM

ý tưởng được lấy cảm hứng từ câu châm ngôn "Inside the seeds are many trees, inside you are many kingdoms". Để hạt mầm có thể trở thành cây thì cần cho chúng một môi trường sống thích hợp. Để những đứa trẻ có thể phát huy hết tiềm năng của mình chúng ta cần tạo ra một không gian vừa học vừa chơi, giúp trẻ hiểu biết hơn về thế giới phát triển và quan trọng nhất là cảm hứng được xuất phát từ trẻ em, cái nhìn của trẻ với không gian và môi trường.

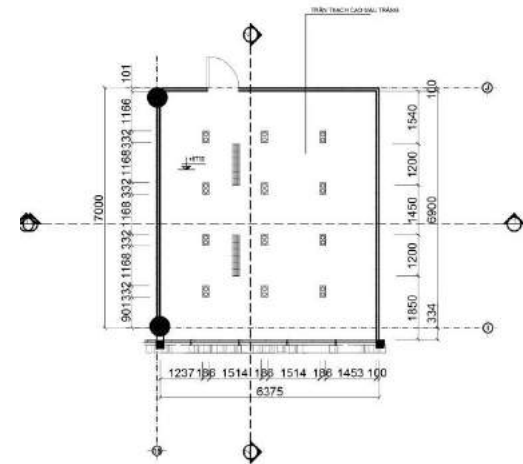


MẶT BẰNG SẢNH
TỈ LỆ: 1/500

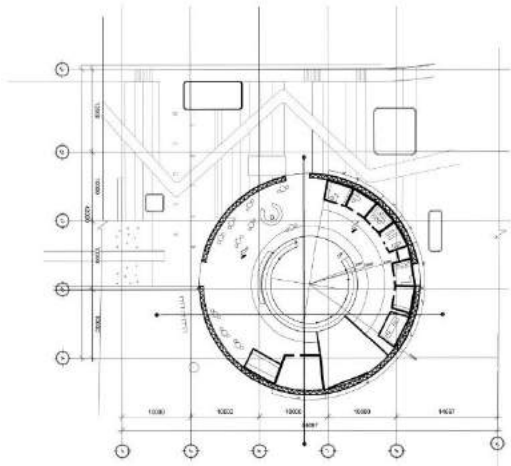




MẶT BẰNG PHÒNG HỌC
TL: 1/100

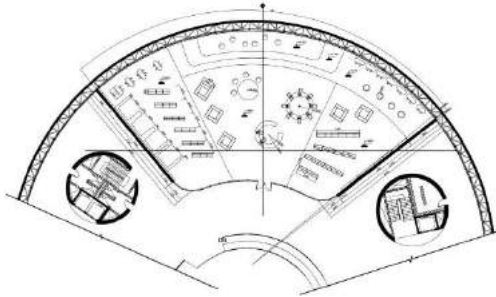


MẶT BẰNG TRẦN PHÒNG HỌC
TL: 1/100



MẶT BẰNG KHU VUI CHƠI
TỈ LỆ: 1/500





MẶT BẰNG THƯ VIỆN
TỈ LỆ: 1/500



TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Thiết kế Công viên Chủ đề - David Younger. Công viên Giải trí Lịch sử và Trò chơi Fairground.
- Hướng dẫn quản lý an toàn thiết bị khu vui chơi-cục an toàn lao động. Bộ nhân lực malaysia 2008 - chris J.Boyatzis reenu varghese - khoa phát triển trẻ em đại học bang california. Fullerton.
- Hướng dẫn thiết bị giải trí-Safe Work Australia.
- Sổ tay tâm lý trẻ em/tổng biên tập, William Damon & Richard M. Lerner.-6th ed.p. cm.

- Tâm lý trẻ em và Tâm thần học - David Skuse, Helen Bruce, Linda Dowdney, David Mrazek - Viện Sức khỏe Trẻ em Đại học College London.
- Liên kết cảm xúc của trẻ em với màu sắc - CHRIS J.BOYATZIS REENU VARGHESE - Khoa Phát triển Trẻ em Đại học Bang California.
- Không gian màu và sự phân chia của nó Thứ tự màu từ cổ đại đến hiện tại Rolf G. Kuehni
- QCVN 03:2009/BXD - Quy chuẩn phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.
- TCVN 8793 : 2011 – TRƯỜNG TIỂU HỌC – YÊU CẦU THIẾT KẾ. • TCVN 3907 : 2011 - TRƯỜNG MẦM NON – YÊU CẦU THIẾT KẾ.
- TCXD VN 281:2004 "Nhà văn hóa thể thao - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế". • TCVN 7490:2005 - ECGÔNÔMI - Bàn ghế học sinh tiểu học và trung học cơ sở - yêu cầu về kích thước cơ bản theo chỉ số nhân trắc của học sinh.
- TCVN 5577:2012-Rạp chiếu phim - Tiêu chuẩn thiết kế
- TCVN 6238-1:2008. An toàn đồ chơi trẻ em - Các khía cạnh an toàn liên quan đến tính chất cơ lý. • TCVN 6238-2:2008: An toàn đồ chơi trẻ em - Yêu cầu chống cháy.
- TCVN 6238-3:2008: An toàn đồ chơi trẻ em - Mức giới hạn xâm nhập của các độc tố.
- TCVN 6238-4:1997. An toàn đồ chơi trẻ em - Bộ đồ chơi thực nghiệm về hóa học và các hoạt động liên quan.
- TCVN 6238-5:1997: An toàn đồ chơi trẻ em - Bộ đồ chơi hóa học ngoài bộ đồ chơi thực nghiệm.
- TCVN 6238-6:1997: An toàn đồ chơi trẻ em -Yêu cầu về biểu tượng cảnh báo tuổi trẻ em không được sử dụng. TCVN 5687 2010 -Tiêu chuẩn thiết kế thông gió - điều hòa không khí.
- Thiết kế nội thất – Francis D.K.Ching.
- Nguyên lý thiết kế công trình công cộng – TS.KTS Tạ Xuân Trường – NXB Xây dựng. Neufert, P. và Neufert, E. (1999)